

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYEN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYEN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH



TRÍ THỨC...

CÁC cụ nho thường than đạo nho đến ngày suy vi, nhưng nếu các cụ nhìn về nơi hương thôn, các cụ sẽ rõ rằng hàng ức, hàng triệu con người vẫn là tin đồn trung thành của nho giáo. Tuy tây học lan sang nước ta đã ngót nửa thế kỷ rồi, ảnh hưởng của khoa học, của văn minh tây phương vẫn chưa có gì, bọn dân quê vẫn mơ màng trong giấc mộng ngàn năm cũ, hành động theo khuôn những tập quán, tục lệ hủ lậu, tư tưởng không thoát ly ra ngoài đạo lý Tống nho.

Nguyên nhân sự đó ở đâu? Chẳng phải là ở sự cách biệt bọn trí thức mới với dân quê sao? Sự cách biệt ấy đã làm chia người nước ta ra hai thế giới, không có liên lạc với nhau. Bọn trí thức đều đua nhau về sinh hoạt ở các nơi thành thị, tranh dành nhau lấy một quan chức nho nhỏ, để sống một cách êm đềm không phải bôn tẩu, không phải nghĩ ngợi để sống một đời phẳng lặng như mặt vũng nước tù.

Nhưng ta không thể trách họ được, vì họ học chỉ để làm ông phán, ông tham, như ngày xưa học đạo thánh hiền chỉ có thể tạo các cụ nên những nhà văn sĩ hay đạo-dức. Họ đã vì mảnh bằng con, được no cơm, ấm cất với chiếc lương, thì thôi, còn lo nghĩ đến gì nữa! Hoặc giả có người có tâm huyết, thì cũng chỉ những lúc nhàn rỗi, trà dư, tửu hậu, mới thương hã, tiếc vạy đến bọn dân quê làm than nơi bùn lầy nước đọng.

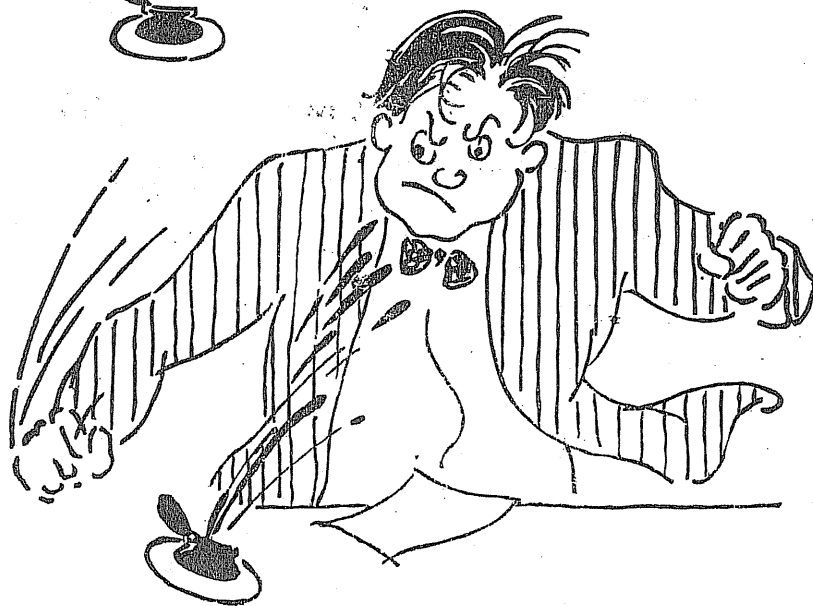
Đương lúc bức tường cách biệt bọn trí thức với dân quê càng ngày càng dày, sự kính tế khủng

... NGHĨ TRANH

BÔI NHỌ.



Nát óc ha (ngày hôm nay, có cái tranh đề bôi nhọ thằng cha Bạch mà nghĩ mãi không ra...)



.. Tức cha chả...



DONG

.. là tức!

SOI

VÀ DÂN QUÊ

hoảng mấy năm nay bỗng số đầy bọn trí thức về nơi thôn dã.

Các công sở đều hạn chế các người làm, bọn trí thức hóa ra thất nghiệp rất nhiều. Mỗi năm, những học trò đến tuổi thành nhân phải tìm cách nuôi sống lấy mình rất đông. Nhưng tìm cách nào? Vấn đề khó khăn và phức tạp này đã làm cho bao nhiêu óc non bần khoăn nghĩ ngợi.

Buôn bán? Làm ruộng? Mở công xưởng? Thật đã không dễ dàng gì, mà điều sở đắc của bọn họ lại không phải ở đấy. Cái học của họ là cái học chuyên để làm các việc công sở, nay bỏ ra ngoài, họ tất bơ vơ lạc loài, còn biết cách nào nuôi sống họ được nữa.

Vẫn biết rằng: đói, đầu gối phải bò, nhưng ở xã-hội ta, hạng người có ít chút học thức, vì một thành kiến hủ lậu, không chịu hạ mình xuống làm một nghề mà họ cho là không xứng đáng với nhân phẩm họ.

Một ông kỹ hay một người có hy vọng làm ông kỹ không có thể đi nuôi gà nuôi vịt, không có thể làm anh thợ rèn! Ấy chỉ vì cái thành kiến vô lý ấy, mà bao nhiêu thiếu niên không nghề nghiệp, không cơ sở, ngồi rồi ăn không, đợi thời dễ dàng hơn để tranh nhau cái mồi sở trường xưa nay: là một chân cạo giấy. Họ hóa thành một hạng người vô dụng, dẫu họ lang thang ở tỉnh thành hay về ẩn nơi thôn quê, một hạng người dễ sinh ra chán đời, ghét đời, mà hạng người có tài mà không có dụng ấy, lại là hy vọng của nước.

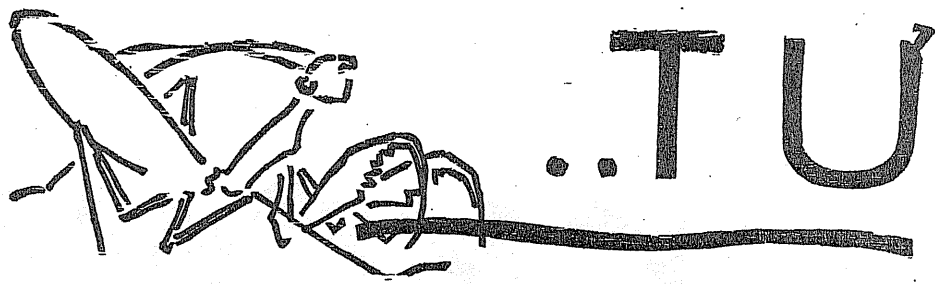
(Xem tiếp trang sau)



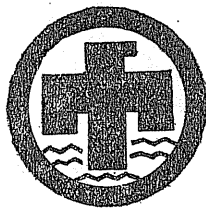


Trên tàu bay, bay.
Dưới tàu bò, bò.

TIAN



Tôi vẫn tưởng ông chỉ thạo phân biệt kim khánh với kim tiền thôi đấy.



MỘT KỶ SAU SẼ RA
 Một bức tranh PHỤ-BẢN
 CỦA HỌA SĨ LEMUR
 VẼ CẢNH
 Chạy hội Chùa-Hương

Nhà sấm

ĂN đây, thành phố có vẻ sấn sóc đến nhà sấm lắm. Một đêm bắt về đến 29 ả giang hồ ăn sương. Kề thì cũng khô cho các ả, nhưng còn hơn là để cho các ả làm khổ khách làng chơi.

Các ả khô — đến các chú nhà sấm — trong số đó có ông Từ ngọc Liên thì phải — lại càng khô.

Đã mang tiếng là « chủ sấm », tưởng phải có sơ mũi cho cam! Ai ngờ đâu ăn ghé vào các chị giang hồ mà không được cém truyện—nghĩ cũng cực những người sống về cái nghề..... ấy!

Mà nào họ có ít ỏi gì: ở Hanoi, nhân nhàn chỗ nào cũng thấy sấm: thế mấy biết lắm người sống vì bọn nhà thờ lậu! Nay bắt mất ân nhân của họ, nên họ than phiền, làm đơn xin nhà nước nhẹ tay cho một chút.

Nhưng nếu họ nhờ được, thì vợ con lắm người khách mất nhờ.

Cho nên, chỉ có cấm họ không được mở sấm nữa là hơn cả. Nhưng lúc bấy giờ, những nhà buôn thuốc lậu bán cho ai?

— Không bán cho ai, thì họ uống lấy cho đỡ tiếc.

Ông Lê Bồng kim khánh cái chính

Một tờ báo tây kia công kích báo Xứ sở annam, ông Phạm-lê-Bồng liền hăng hái viết thơ cái chính. Ông cái chính rằng:

— Tờ báo Xứ sở không phải là của ông Phạm Quỳnh mà là của riêng ông, chính ông là chủ nhiệm, vừa là quản lý nó, chính ông cho đăng vào tờ báo quý hóa của ông những ý kiến mà ông xét ra công bình và vô hại...

Ông Lê Bồng cũng biết xét xem ý kiến nào công bình hay không công bình à? Ông Lê Bồng mà lại biết bài nào đáng đăng hay không đáng đăng vào báo Xứ sở à?

Ăn mỳ có nhiều cách

ĂN đây, tòa án có sử một anh ăn mỳ... trí thức. Anh ta lúc nào cũng sẵn trong tay một cái đơn, nói mình xưa làm thư ký, nay gặp kinh tế khủng hoảng nên bị thải, không có chỗ làm, nên thất cơ lỡ vận, đành trở về quê hương. Ngặt thiếu tiền tàu nên phải đi xin để lấy tiền mua vé về quê hương. Ai thấy anh ta mặt mũi sáng sủa, ăn bận gọn ghẽ, nói tiếng Pháp thạo, cũng tránh lòng thương là phải.

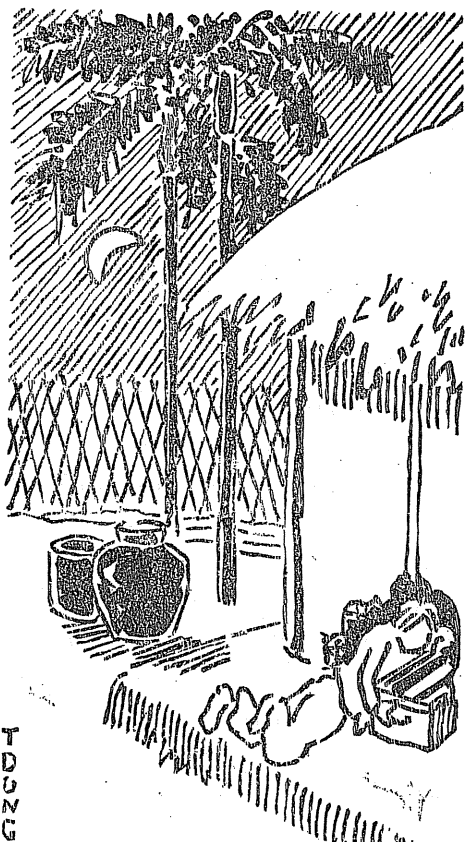
Chỉ một điều lạ là anh ta bị thải đã bốn, năm năm nay, trước hồi kinh tế khủng hoảng.

Lại ở bên Bắc-ninh, mới sinh ra một bọn ăn mỳ lâu cá.

Một anh giả vờ đương đi phải gió độc, dùng lăn ra chết. Một anh bạn đứng bên khóc sụt mướt, thâm thiết. Trước cảnh thương tâm ấy, ai nấy đều vút cho một, hai Trinh. Khi đã được món tiền kha khá, anh ăn mỳ chết mới hoàn hồn... cho đến mai, anh ta lại, chết lần nữa.

Đến bao giờ anh ta chết thật mới hết truyện.

TẬP KIỀU



T D U N G

— Vắng nhà được buổi hôm nay...

TRÍ THỨC
 và
 DÂN QUÊ

(Tiếp theo trang nhất)

Cái hiện tượng này là một cái hiện tượng đáng lo. Nhưng cũng chưa lấy làm đáng buồn.

Vì dấu sao không có lẽ thanh niên trí thức thất nghiệp đành nhìn nhau mà chịu chết đói vì một cái thành kiến vô ý thức. Họ đã bắt đầu hiểu rằng thời kỳ này không còn là thời kỳ vác ó vào sở nữa, mà là thời kỳ họ phải đem học thuật áp dụng vào việc đời để tự lập lấy thân. Rồi đây, những thanh niên có can đảm nhất sẽ phá đổ cái thành kiến nó bắt người trí thức khinh miệt kẻ làm công việc bằng chân tay: lúc đó, ta sẽ bước vào một kỷ nguyên mới.

Ta sẽ thấy những thợ thuyền,

những nông gia có học vấn có tư tưởng nỗ lực tìm tòi, nghiên cứu để làm cho nghề của họ một ngày một hưng vượng. Tuy vất vả khó nhọc, song họ có thể tự cao tự đại rằng tự tác, tự thực, không lụy ai, không sợ ai. Ta sẽ thấy lúc đó mới là lúc khoa học tây phương có hiệu quả, ta sẽ thấy ta mau bước trên con đường tiến bộ.

Lẽ tất nhiên, trong bọn đó, phần nhiều là những nhà nông. Họ sẽ về ở lẫn trong đám nông dân vô học, tự nhiên rồi họ sẽ đem những điều họ học được dạy bảo người chung quanh, tự nhiên rồi cả nước Nam sẽ chóng hấp thụ được cái văn minh của tây phương...

Đó là điều sở nguyện của tôi. Vì vậy, tôi mong tới ngày nào đồng bạn thanh niên trí thức hạ cái địa vị quá cao của bọn cạo giấy, và trở về quê, cùng ca bài: « quy khứ lai từ ».

Từ-Ly

tân-my grand tailleur
 n° 91, rue [de la soie — hanoi

NHỎ ĐẾN LỚN

Trước ngày bầu cử

○ NG Vũ-dình-Hải, chủ nhà nhảy dâm, nguyên du học - sinh, nguyên thông tin phóng-sự báo Phò-Thông, nguyên tổng thư-ký báo Đông-Phương, nguyên chủ nhiệm xuất bản cục Hoa-khôi, nguyên quản-lý nhà chóp-bóng và khách-sạn Central... nguyên học-sinh lớp năm trường Sor-dăng, sắp sửa vì nước, vì dân ra ứng cử nghị-viên dân-biểu. Có lẽ ông muốn tìm thêm một chức... nguyên nữa đấy!

Gần đây, ông nguyên Vũ-dình-Hải có gửi cho các báo một tờ đạt như sau:

« Chúng tôi, du học-sinh ở ngoại-quốc về, cầm bằng một điều vinh-dự thông báo để các ngài rõ rằng bạn Vũ-dình-Hải, xã-hội tả đảng, sẽ vì quyền lợi của các anh em trí-thức, hiện nay thất-nghiệp rất nhiều, mà ra ứng cử dân-biểu khóa này...

«... Mong rằng các ngài là những nhà tân văn-sĩ, vì sự ích lợi chung, vui lòng đem cái tin này công-bố lên báo trương để các cử tri được rõ ».

Lợi ích chung hay lợi riêng không biết, chỉ biết rằng ông nguyên Vũ-dình-Hải nói quả quyết rằng du học sinh ở ngoại quốc về lấy điều ông ra ứng cử dân biểu làm vinh dự...

Du học sinh nào thế? Ông Đặng-phúc-Thông hay ông Nguyễn Xiển? Ông Lê Thăng hay ông Nguyễn Lễ? Chắc không phải các ông ấy, mà cũng không phải các ông du học sinh khác, vì không thấy ai ký tên dưới tờ đạt của ông nguyên Vũ-dình-Hải.

Vậy, « chúng tôi, du học sinh... » tức là ông Vũ-dình-Hải... với bóng ông Vũ-dình-Hải lúc ông ta soi gương đánh phấn đấy!

Nước đa sầu...

○ NG Trần - kiên - Mỹ ở báo Phi-dương (Essor) có viết một bài so sánh tính dễ vui của dân Pháp với tính đa sầu của dân Ta. Ông bảo :

« Chắc hẳn ai cũng còn nhớ ngày quyền Tổ Tâm ra đời. Đạm Thủy và Tố Tâm, hai vai chủ động trong truyện đã làm mẫu cho bao nhiêu thanh niên thừa ấỵ. Họ cũng muốn ở vào cảnh giống như cảnh ngộ của người trong truyện, và để dành quyền sinh vì ái-tình, hay than thở nỗi lòng, khóc lóc thảm thiết, trách nỗi đời éo-le... Những vụ lộn xộn năm 1930 làm tri não họ thêm hắc ám. Năm 1931, với giọng ca cải-lương và điệu đàn ai-oán của Nam-kỳ, tinh thần thêm khảng-hoảng nên mới nảy ra những « khúc tiêu sầu », những « mộng, mị »...

Ai nấy đều khóc cả, hoặc hoan nghênh những văn-sĩ hay khóc lóc. Nhưng nước ta tuy là nước đa sầu, không muốn có những giọng sầu thảm dè dặt nên mình xuống nữa. Một trang thanh niên có lái nhân cơ hội đó, mở tờ Phong

Hóa, là một cơ quan khôi hài và trào phúng, đã được quốc dân hoan nghênh đặc biệt và vì đó có ảnh hưởng rất lớn. Vậy ta có thể mong rằng từ đây dân ta rút bỏ được cái linh hồn đa sầu, đa lệ không?

Chúng tôi tưởng đến lúc đó còn lâu lắm. Vì nếu dân ta đã khóc than, chắc có nhiều lẽ bắt họ phải khóc than.. Những lẽ ấy, một tờ báo mà người giám đốc có tài bao nhiêu đi nữa cũng không thể rút bỏ được ».

Vâng, những lẽ ấy không bỏ được, Phong hóa vẫn biết thế, Có vui phải có buồn, nỗi đau thương thống khổ từ trong tâm khảm mà ra, không những có tài gì rút bỏ được, mà lại dạy cho người ta trở nên có gan, có trí là khác. Cho nên P. H. có chỉ trích, chỉ chỉ trích những giọng buồn không căn cứ, những « bẽ oan, bẽ khổ », « bẽ trần chìm nổi », sáo hết chỗ nói, chỉ làm cho tâm hồn ta thêm âm đạm mà không sui dục ta hành động.

Tứ-Ly

HAI CUỘC THI NỬA CHỪNG XUÂN

Cuộc thi Bình-luận Nửa - chừng - xuân

Bài dài nhất là 1 trang (càng ngắn càng hay) phê bình về cốt truyện, về nhân vật hay về văn-chương, bàn đúng và có ý nghĩa thú-vị, ngộ nghĩnh — mà cốt nhất là ngộ nghĩnh.

Giải nhất: 15\$ và một cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng đáng giá 4\$.

Giải nhì: 1 cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng và 1 năm báo P.H.

Giải ba: 1 cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo P.H.

Cuộc thi Nhật hạt đậu dụn Nửa-chừng-xuân

Ngày hạt đậu dụn nào thú nhất và thêm lời chú thích nào hay mà buồn cười nhất.

Giải nhất: 10\$ và 1 cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng.

Giải nhì: 1 cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng và 1 năm báo.

Giải ba: 1 cuốn N.C.X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo.

Tác-giả sẽ dựa vào hai cuộc thi này để khi N.C.X. in lần thứ hai thì sửa lại cho chu đáo.

Đến 31 Mai hết hạn gửi bài dự thi. Xin nhớ gửi vào một phong bì riêng và ngoài bì đề: « dự cuộc thi Nửa-chừng-xuân ».

Sẽ lần lượt đăng những bài dự thi đặc sắc và sẽ chọn trong những bài đăng đó để tặng thưởng.

SẮP SỬA RA HỒN - Bướm MƠ - TIÊN IN LẦN THỨ HAI

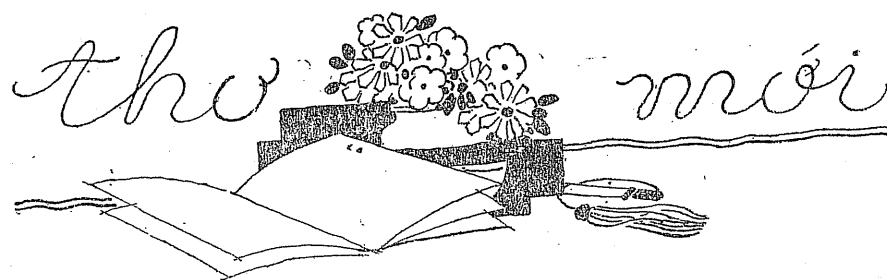
Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU... Giá: 0\$45
CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá: 0\$45
CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HUNG (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI... Giá: 0\$45
CỦA THIÊN HƯ VỮ - TRỌNG - PHỤNG (3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SAĐEP XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 B^d Carnot Tiền cước gửi lối bảo lãnh: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$05 Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10% vào tiền sách



NẮNG HÈ

Hàng cây yếu nghiêng mình vờn mặt nước,
Nước rung rinh lay động bóng hàng cây;
Ánh nắng vàng trên cỏ cao tha thướt;

— Vài cánh hoa bay;

Bóng mây trôi trên cánh đồng bát ngát,
Xóm làng xa mơ mộng lặn chân trời;
Nơi xa bay muôn tiếng buồn man-mác,

Êm ái chơi vơi;

Ao sen trong, lan hình cô thôn nữ,
Cò đưa chân đùa nước bên cầu tre;
Làn không-khi, chập-chờn liu-liu ngủ

Trong buổi trưa hè;

Giọng gáy xa như gọi buồn xa tới;
Dưới gốc đa, hai thằng bé chẵn trầu
Nàng tiếng hát lên trời cao vui-vội,
Xanh ngắt một màu;

Gió nhẹ qua đưa làn hương nồng ngát;
Hơi nóng reo trên cánh rõ ràng tươi
Theo nắng lan trong bầu trời trong vắt,
Ngao ngán lòng người.

Tường-Bách.

MẤY VẦN NGÂY THƠ

Tôi đi bơi sắn trên từng
Tôi đi chêm củi bên rừng về đụn,
Tôi đi hừng nước dưới nguồn,
Tôi đi .. tôi thấy hai con chim trời:
Chim bay đâu cũng có đôi,
Dư ị đây chỉ một mình tôi không chồng,

Thế-Lữ

NỬA CHỪNG XUÂN
(ĐÔI CỎ MAI)
của Khải-Hung
(Tự lực văn đoàn)
Dầy 298 trang, giá nhất định: 0\$75
(Tác-giả xuất bản.)
Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) v: M Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.
Các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%/. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

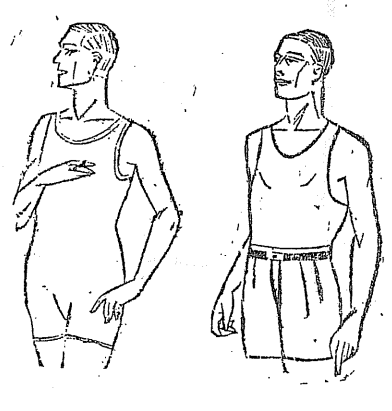


Chemisettes de Tennis, Maillots de bain.
Maillots d'athlétisme

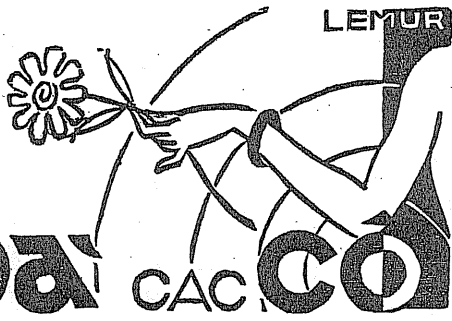
CU' - LẬP

GIÁ HẠ !! KIỆU ĐẸP !!
BÁN BUÔN, BÁN LẺ

XIẾNG-ĐẸT: 61, Rue de la Soie — HANOI



VỀ ĐEP RIÊNG TẶNG CAC BAI CAC CO



VỀ VIỆC SỬA LẠI Y PHỤC CỦA PHỤ NỮ

Trong bài « Y phục của phụ-nữ » (P. H. số 86) ông Nguyễn Cát Tường có hứa sẽ cho chúng tôi những kiểu mẫu y phục vừa có mỹ thuật lại vừa hợp với khí-hậu xứ ta.

Thấy vậy tôi rất mừng vì tôi cũng nghiệm rằng lối áo của chúng tôi mặc có nhiều điều bất tiện.

Như ông Tường đã nói, ống tay áo chật quá mà cổ áo thì khó chịu vô cùng.

« Còn cái vạt eo mới chương làm sao chứ! khi mặc một áo còn khá, nhưng lúc mặc hai hay ba áo giải, mà nhất là khi có cả áo kép, thì không có vẻ gì là mỹ thuật nữa: một nửa người, bên có vạt con thành to hơn nửa người bên kia một cách rất rõ rệt. Vì thế mà nhiều người thích đẹp không muốn mặc nhiều áo, dầu trời rét buốt đến tận xương. »

Kiểu áo bất tiện là thế, còn những màu áo mà các bạn gái thường dùng thì sao? Các bạn gái yêu đẹp nhưng vì không có người biết mỹ thuật chỉ bảo cho nên phần nhiều hay dùng những màu sắc sỡ không hợp với nhau, không bổ ích gì cho vẻ đẹp.

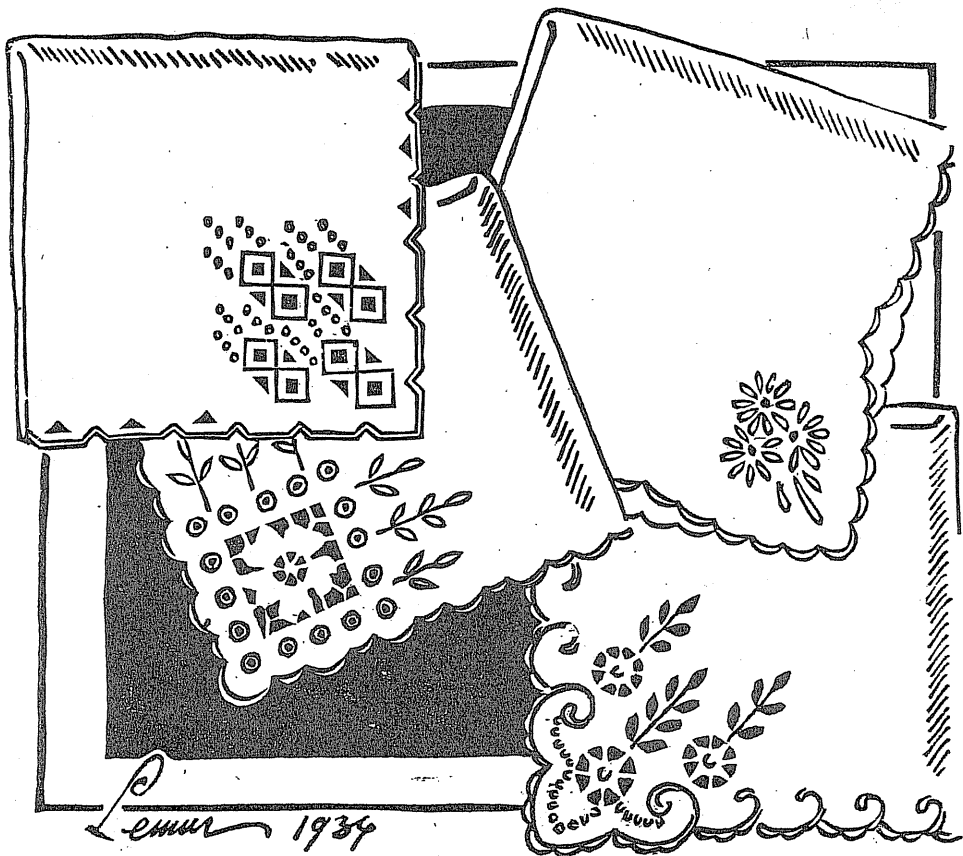
Nay ông Tường: một nhà họa-sĩ muốn vì phụ-nữ sửa sang lại y phục,

tôi chắc rằng các bạn gái trẻ tuổi cũng như tôi rất hoan nghênh cái ý kiến hay ấy và sẽ hoan nghênh những bộ áo mà ông Tường bày cho ta. Song tôi cũng lại chắc rằng sẽ có rất nhiều người không dám thực hành việc cải cách ấy. Hoan nghênh mà không dám thực hành! Ông Tường hẳn cho chúng tôi là quá sợ dư luận mà đề ưỡng công ông? Không đâu, bọn trẻ tuổi, mà nhất là bọn học sinh chúng tôi đâu có sợ dư luận đến thế. Song chúng tôi hầu hết còn ở dưới quyền cha mẹ hoặc cha mẹ chồng, mà số đông các cụ đây mới thực là nó lệ của dư luận. Các cụ thường không muốn cho con gái hay con dâu ăn mặc hay cử chỉ một cách nào mà người ta gọi là mới. Không phải các cụ không biết thế nào là hay đâu, nhưng vì các cụ không thích bỏ quốc hồn quốc túy mà nhất là không thích cho lời con cháu nói là phải đó thôi. Các cụ đã hay chiều dư luận thì ta nên lợi dụng cái tình đó. Khi ông Tường đã cho ta biết những kiểu y phục có mỹ thuật kia, ta sẽ nêu lên báo, cơ quan ngôn luận, những điều hay của thứ mới, điều dở của thứ cũ, và hô hào các cụ cho cháu con được theo cái hay, cái phải. Như thế mới khỏi phụ công nhà họa-sĩ Cát-Tường.

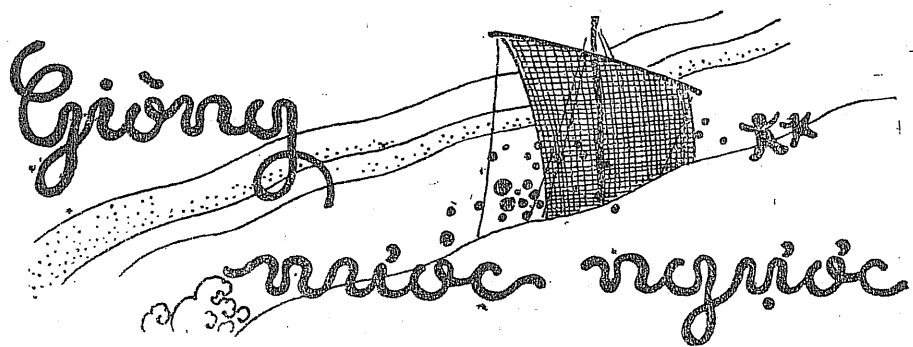
Các chị em nghĩ sao?

Cô H. T. C.

Vài kiểu « mùi soa » thêu



Lemur 1939



ĐỀ ẢNH «NHẤT PHIÊN BĂNG» (1)

Trơ tráo kia ai chẳng sượng sùng!
 Minh trần trùng trực thù tình không?
 Nôn nà một tấm băng trong muối,
 Thôn thên hai bầu tuyết trắng bong.
 NGOC then lòn môi e-ấp miệng,
 HỒ ghen sòng mắt dằm say lòng.
 Anh hoa phát tiết là như thế,
 Ướm hỏi cô em đã mấy chồng?

HỒ tù vùng-vây biết bao rông.
 Hoa tàn tiết nghĩa làm chi nhữ,
 Hiện thực nay em ắp bốn chồng...

Khách Băng-Tâm

BÀI THƠ THÁCH HỌA NHÂN KHÁCH BĂNG-TÂM

Tưởng băng trắng muối, tuyết trong veo,
 Tuyết lấm, băng như, rõ chán phèo!
 Tiết sạch coi nhảm, trắng gió nhồn,
 Hoa tàn vẫn rả bướm ong theo.
 HỒ tù ngán nổi con rồng lộn,
 NGOC vết thương tình kẻ cổ đeo.
 Nhân khách Băng-Tâm ai đó tá,
 «Băng-Tâm» hai chữ, nghĩ buồn teo.

Tú Mỡ

HỌA LẠI

(trích ở báo Loa số 7)

Trách phận nên em mới sượng sùng.
 Nay ông Tú-Mỡ biết cho không?
 Tấm băng trót ố ghè cho rạn,
 Bầu tuyết chưa mòn đánh lại bong.
 NGOC vết ước ao đà lấm kẻ,

(1) Bài thơ này đã đăng P. H. số 89, nay đăng lại để các bạn đọc giả tiện cân nhắc hòn bắc ném đi với hòn chì ném lại.

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi**, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CÂN BẠCH

GOI SINH ONG. TRUONG-GIA.

H HAN truong-gia lam, anh choi lam gi voi ban.
— O hay! Anh bao ban truong-gia nen khong dang giao du voi chung minh. Vay ra anh cho truong-gia la xau a?

— Theo thoi thuong, lai la mot net toi day.



Mot ong truong-gia

— Tot han di chu li. Truong-gia la nguoi dung dan, dao mao, chin chan, chi thu. Phai, chi thu la cai đức tinh hay hon nhat cua phai truong-gia. He anh thay cau nao ma cac ba nhang nhang nho nho chi cho khen nác nôm: «câu ấy chi thu lam», la anh du biet rang anh đã được cai han-hanh trong thay mot vi dai-bieu cua phai truong-gia. Chi thu! muon được cai tuong tot dep ay phai lam mot dieu kho lam... la khong lam gi ca, khong nghi gi ca, chi ăn, nằm, rghèo thì ha tiện lo lam giâu, giâu thì ha tiện lo lam giâu thêm. Nôi khong nghi gi ca thì hơi quá, phai noi la phai truong-gia có nghi, nghi đến vò, đến

con, đến mình, thế thôi! Thế giới, xã hội nghĩ đến làm quái gì! Thiên hạ nghèo đói khổ sở thì mặc họ, can gì đến mình mà mình lo: có rồi hơi mà lo việc người!

— Nôi tóm lại, cái đức tính chí thú của anh là cái đức tính ích kỷ!

— Thì hẳn rồi! Ích kỷ vẫn là một đức tính. Thế nào là tiên tu kỳ thân, tề kỳ gia, nhiên hậu trị kỳ quốc. Tu thân tức là tu vào thân vậy. Làm ích cho người không bằng làm ích cho mình, triết lý của phái truong-gia đấy. Ích cho mình tức là ích cho loài người, vì mình cũng là một người, ích cho nước vì mình là một phần tử của nước. Cho nên phái truong-gia yêu mình hơn cả, yêu mình một cách thiết thực. Họ không cần gì triết lý viên

vòng, họ chỉ biết ăn rồi lại ngủ, ngủ rồi lại ăn, hết sức làm cho sung sướng mình vàng vóc ngọc của họ, họ hơn người ở chỗ ấy. Ở chỗ no thân ấm cật rồi họ không muốn rời ra nữa, họ cố giữ lấy cái sung sướng của sắc thịt họ, vì sắc thịt họ chính là bản-mệnh họ, tinh-thần họ mà lại vừa là trung tâm diêm của vũ-trụ.

— Nếu vậy, họ hơi kiêu một tí...

— Có kiêu mới hơn người. Kiêu sa dâm dật, kiêu đứng đầu, anh phải biết. Nhưng cái kiêu của họ không phải là cái kiêu của người có tài to, có trí lớn, cái kiêu của họ là cái kiêu của kẻ nào có vẻ hơn người khác, có mã hơn người khác. Họ biết họ cũng như cụ tông, cụ lý, không tài, không trí, nhưng họ muốn phân biệt họ với

cụ lý, cụ tông. Vì thế nên họ thích cái mẽ-day, cái kim-khánh (xin lỗi ông Lê-Bông, phạm đến tên húy của ông), vì thế họ thích người ta tôn họ lên làm quan lớn, quan bé, dẫu họ chỉ có một cái quan... cái quan tài của họ, lúc họ mệnh chung.

Họ nghĩ vậy là phải. Chẳng cần biết mình có xứng đáng đeo cái mẽ-day, kim-khánh hay không, chẳng cần biết mình có là quan lớn hay là anh lái lợn, chỉ biết rằng mình có mẽ-day, kim-khánh và người ta gọi mình là quan là tự túc, có thể sĩ-diện với bà con, lên danh lên giá với mẹ dĩ rồi!

— Tôi cứ tưởng vụ hư danh là xấu?

— Không nên tưởng! Chẳng có danh gì là hư cả, theo phái truong-gia. Cho nên họ trở hết tài lực... nhất là tài, tiền tài, để mua lấy chức hàn-lâm, chức huyện hàm. Bao nhiêu tâm-trí của họ để vào cả đấy, vì đời họ như cái thùng sắt tây rỗng (xin lỗi ông cử Dương), kêu mà trong không có gì.

Còn có gì nữa! Họ chỉ có cái dáng điệu đường hoàng, bệ vệ, với trước ngực một dây đai chỉ xanh, đỏ, trắng tím, vàng, lộng lẫy uy nghi như cái tú khảm trong một án... Đừng nói truyện văn, thơ hay bàn luận đến cái đẹp, cái hay của người ta, cái đó họ không thèm biết, không thèm nhìn, họ chỉ biết, chỉ nhìn có họ... Họ không có cái óc lãng-mạn vô-lý, lòng nhân-loại vô ý-thức, họ không bao giờ nếm cái vị thần tiên của sự hy-sinh, hưởng cái thú cao siêu của lòng vị tha, họ chỉ như miền hạ du Bắc-kỳ, bùn lầy nước đọng mà họ thích như thế. Thiên-hạ trọng họ cũng vì thế.

— Nhưng tôi thì tôi không dám coi cái can-dảm làm truong-gia để cho thiên-hạ trọng.

— Tôi cũng vậy.

Từ-Ly

T. L. T. số 48



Con Ba Vành bắt được thư này hẳn thế nào cũng lên ngay chứ lị!

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans (cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Của ông Y - sĩ hưu trí
HOÀNG - GIA - HỘI

BAC-SY NGUYEN-VAN-LUYEN

8, Rue Citadella. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

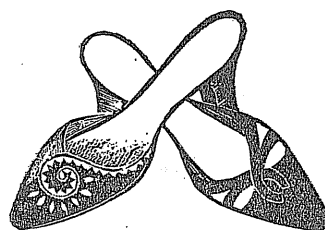
số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cầu-dông sau phố Xe-Điêu)

Y PHỤC PHỤ - NỮ

Các bà muốn vận quần áo đẹp xin mời lại hiệu KIẾN-KHANH 37c Rue de la Citadelle Hanoi (phố cửa đông sau phố Xe-điêu) chuyên may y-phục phụ nữ kiểu mới và kiểu cũ.

Việc đo, cắt và thử áo đều do tay phụ nữ chuyên nghề đứng làm. Có phòng riêng để các bà thử áo. Có sách mẫu vẽ kiểu áo lối mới và có áo mẫu các kiểu để các bà lựa chọn.

Thêu các kiểu hoa rất mới vào áo, khăn, quàng, chăn, gối... Xin mời các bà lại xem các kiểu áo bày tại bản hiệu sẽ được vừa ý.
KIẾN-KHANH



208

209

208 và 209

HAI KIỂU GIÀY TÂN THỜI

Của hiệu CHẤN - LONG

38. Hàng Bờ, Hanoi.

Chủ nhân M. Cao Bá Bạch vẫn nghiên cứu các kiểu giày mới để các bà có dùng mà không tốn kém mấy. Mong các bà các cô chiểu có đến hiệu CHẤN-LONG để xem các kiểu giày.



MỘT NGƯỜI LẠ



CHIẾC ô-tô hàng chạy Đờ-son — Hai-phong vừa đỗ ở bến Xăm thì người ngồi bên trái tôi ghé tai tôi khẽ nói:

— Người ngồi trước mặt chúng ta là người hội kín đấy.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

— Thực không?

— Thực, chính hẳn là một người hội kín....

— Sao ông biết?

Người kia càng ghé gần lại tôi, hai mắt liếc ra một cách bí mật:

— Tôi biết đích hẳn thế, vì ông trông kia kia, hẳn ta đang nhìn ra cái điểm canh kia ra đáng e dè, như lo rằng có người lên khám xét.

Tôi sực nhớ hôm ấy là ngày mừng một tháng năm tây. Hồi đó hay có những vụ biểu tình, nên mọi nơi canh phòng cẩn mật lắm.

Nhưng bảo rằng cái người đàn ông trẻ tuổi, gầy gò, mặc áo vải thām, đội mũ trắng, đang ngồi đối diện tôi, là một tay hội kín vì hẳn trú ý đến cái điểm canh kia thì vô lý thực. Người đầu rõ khéo đa nghi.

Tuy tôi nghĩ thế, nhưng lời nói của người ngồi bên cạnh tôi cũng làm cho tôi hơi khó chịu đôi chút. Rồi từ lúc đó, tôi cứ dè mắt xem xét người đàn ông gầy gò kia hoài.

Người này trạc độ hai mươi, da mặt hơi xanh, nét mặt dằn dỗi. Đôi mắt rất linh động nhìn mọi người một cách khinh bỉ như nhìn kẻ thù. Hẳn ta để trong lòng một gói gì bọc trong một tờ báo tây, một tay cẩn thận giữ lấy gói ấy, một tay cầm tờ nhật trình ta mở một nửa, nhưng lúc ấy hẳn không đọc.

Tôi định mượn tờ báo để gọi một câu chuyện với hẳn. Nhưng hẳn sẵng tiếng trả lời:

— Tôi đọc chưa xong!

Mà hẳn có đọc qua chữ nào đâu? Hẳn vẫn mãi nhìn các người trong xe, rồi lại chăm chú nhìn bộ binh khí là những giáo, mác, đinh ba, câu liềm đã rỉ cầm lên một cái giá tre ở trước cửa điểm canh. Mặt hẳn lộ ra vẻ băn khoăn, khó chịu.

Mãi đến lúc xe chạy, hẳn ta mới quay xuống với tờ báo. Nhưng hẳn chỉ nhìn qua mấy mục rồi cứ gờm gờm liếc trông các người ngồi chung quanh.

Người bên cạnh tôi lại bấm tôi, sẽ nói:

— Đấy, ông xem đấy, hẳn không phải tay vừa đâu. Không phải là «thiện nhân» đâu!

— Ông quá nghi ngờ đấy thôi. Người hội kín nào dám đi qua đây...

— Không phải là tôi nghi ngờ... Người này trông giống một tay hội kín trên báo lắm.

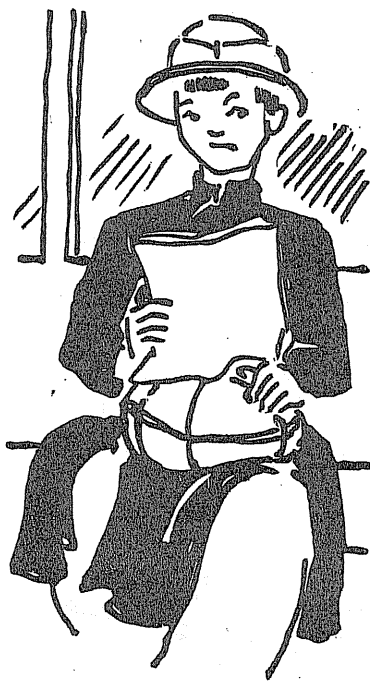
—Sao lại hội kín trên báo?

—... Một người có hình in trên báo, ông nghe ra chưa?

Tôi tỏ ra ý không tin thì người kia không bằng lòng, nói:

— Đấy, rồi ông xem tôi bảo có sai không. Chốc nữa xe đến cầu huyện Đào, người ta khám xét kỹ càng thì chắc thế nào hẳn cũng bị bắt.

Biết rằng cùng trong một chuyến xe với mình có một người hội kín, nhất là trong giữa hồi dễ bị tình nghi như hồi đó thì còn khó chịu nào hơn nữa không? Tôi muốn quên người trẻ tuổi trước mặt đi, không muốn nghĩ ngợi lồi thối như anh chàng đa nghi bên cạnh. Ấy thế mà anh chàng thỉnh thoảng lại ghé sát tai mình thì thầm và cứ bắt mình phải chia sẻ cái lo ngại vô lý của hẳn!



Xe chạy tới đường rẽ sang Kiến-an lại đỗ.

Người bạn cùng ngồi một ghế với tôi càng ra vẻ lo ngại thêm. Rồi không biết nghĩ ngợi thế nào, chàng ta kéo ô lách qua mọi người để xuống. Tôi hỏi:

— Ông về Hai-phong kia mà?

— Phải. Nhưng tôi muốn xuống đây.

— Nhưng còn xa mới đến Hai-phong...

— Được. Tôi đi xe sau cũng được.

Tôi muốn hỏi nữa thì hẳn ta đã xuống khỏi xe. Tôi ngoái đầu ra ngoài trông theo thì thấy hẳn ta ra chiều khoan khoái như cất được gánh nặng.

Xe lại chạy liền.

Tôi bị mấy người mới lên chen dứ quá, suýt tụt cả khăn. Người trước mặt tôi trông vẫn bình tĩnh như thường, trên nét mặt lạnh-lùng thần nhiên của hẳn ta, tôi chỉ thấy linh hoạt có hai con mắt.

Tôi chợt nghĩ:

«Ừ, thế ngộ hẳn là người hội kín thật thì sao» Rồi tôi đâm ra lo. Lúc

này vừa cười anh chàng ngồi cạnh là gần, mà đến bây giờ mình cũng giờ hơi nốt. Hội kín thì hội kín chứ, mình có liên can gì với họ đâu mà sợ lụy đến mình? Nhưng tôi vẫn không được yên lòng, tôi vẫn băn khoăn như tâm-trí còn cảm thấy có một điều nguy hại sẽ xảy tới...

Tôi muốn nghĩ đến những chuyện khác, những cái phiền muộn riêng, đề qua nỗi lo ngại kỳ dị bấy giờ đi. Tôi muốn quan sát các người nhà quê trong xe, muốn tìm những dáng điệu ngộ nghĩnh của họ để «giải-trí». Nhưng lúc nào cũng chỉ nghĩ đến người «hội kín» ngồi trước mặt và chốc chốc lại đưa mắt nhìn hẳn ta.

«Ừ, tại sao hẳn cứ cầm mãi tờ báo kia như người vờ đọc thế? Mặt hẳn sao có vẻ dăm dăm như người đang tính đến một việc ghê gớm thế? Mà còn cái gói kia...! Gói gì mà to thế kia? Mà hẳn giữ cẩn thận quá như thế?...»

Tôi bỗng rợn người lên một cái: tôi vừa trông rõ những hình to bằng nắm tay, tròn, rần, in lẩn dưới hình giấy gói, và chợt có cảm-giác rằng đó là những quả bom!

Rồi cái hạt nghi ngờ mà người đàn ông lúc nãy đeo trong trí tôi cứ nở to mãi ra. Sau cùng tôi không ngờ nữa: tôi tin là sự thực.

«Trời ơi! quả bom! Bây giờ mà hẳn vô ý đánh rơi xuống thì chết cả lũ!»

Tôi nghĩ bụng thế rồi bắt đầu sợ hãi không biết chừng nào mà kể. Nhưng hẳn không vô ý đâu. Hẳn cẩn thận giữ gìn những quả bom kia, có nhẽ lại hơn tính-mệnh hẳn. Người ta chen nhau trên ô-tô, thích hẳn, đẩy hẳn, ngã lên vai, dẫm lên chân hẳn: hẳn vẫn mặc kệ. Nhưng đừng có ai động đến gói quả bom.

Một lần có người nhà quê rút cái đòn gánh dưới gầm ghế lên, lóng ngóng thế nào chực gạt phải cái gói giấy. Hẳn vừa hất cái đòn gánh ra, vừa quát một tiếng thực lớn: «này khéo!» khiến cho mọi người đều dồn mắt lại nhìn hẳn. Hẳn lại ngồi lạng thình ngay.

Ô-tô chạy tới cầu Đào, đang chạy hơn 30 cây số một giờ, phải hãm chậm lại.

Mọi người trong xe si-sào nói đến những tiếng:

— «Cu-lít — khám — bắt — hội kín — chung thân...»

Hẳn ta vẫn ngồi yên chỉ hơi cau mày. Người sếp-phơ quay đầu lại nói:

— Các ông lấy thẻ sẵn ra để sang cầu cho người ta khám.

Mặt người hội kín bỗng như tái đi, và như có một vẻ quả quyết khác thường. Hẳn gấp nhanh tờ báo lại,

nhìn khắp người trên xe một lượt rồi ngồi thẳng người lên.

Tôi hiểu rồi.

Cái nguy hại mà tôi cảm thấy lúc trước đã sắp xảy đến.

Theo các truyện trinh-thám tôi đã đọc, thì người bị bắt mà tưng thế, thường tự hại mình để luôn thể hại cả những người vây bắt mình. Vậy cái gói tạc đạn kia, nếu bị người ta khám xét ra, và nếu bọn cảnh-sát chực lồi thối, thì... người «hội kín» sẽ thần nhiên, nâng cao gói ấy lên, rồi... một tiếng «bòm!»... thế là xong truyện.

Tôi đã có ý coi chừng trước: định rằng hễ người kia định giở cái kế ghê gớm ấy ra thì đã có tôi ở đó, tôi sẽ hết sức ngăn.

Khốn nỗi, xe chật như nêm, lại gặp lúc xôn-xao, người tìm thể đánh rơi, người sắp đỗ đặc mang xuống: không thể nào cử động dễ dàng được. Tôi bị hai người ngồi cạnh ép chặt lấy hai bên hông, nên thò tay lấy được thẻ trong túi, rồi không thể nào rút tay ra được nữa.

Người «hội kín» thấy tôi cứ dấy dựa để kéo tay lên thì nhìn tôi trông trọc. Còn tôi, trong lúc ấy, tôi cũng không rời mắt khỏi gói tạc đạn của hẳn ta.

Xe đã qua cầu.

Rồi đỗ.

Năm người cảnh sát oai vệ tiến đến:

— Mọi người trên xe phải xuống hết. Rồi đưa thẻ ra xem!

Tôi cố chết lách được ra khỏi xe thì bị người đội cảnh sát hỏi:

— Đứng lại. Thẻ đâu?

— Ông đội ơi, ở trong chiếc xe này.....

— Có thẻ không?

— Có. Nhưng tôi muốn nói....

— Đưa thẻ xem đã!

Tôi bực mình quá, nhưng cũng phải đưa thẻ ra.

— Trong chuyến xe này... hình như có một người mang quả bom đấy!

Người đội cảnh sát trả thẻ tôi và trừng mắt nhìn:

— Ông bảo sao?

— Trong xe có người hội kín!

— Đâu?

Tôi ngánh lại xem.

Người hội kín của tôi đang cẩn thận ôm gói quả bom bước xuống. Mặt hẳn vẫn giữ nguyên cái vẻ lạnh lùng quả quyết từ nãy. Tôi khẽ nói với viên cảnh sát:

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THIN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất dễ cho hệ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BÒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-đồng

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

— Kia! Nhưng ông phải coi chừng đấy, đừng để hấn ném cái gói giấy xuống đất.

Người cảnh sát hiểu ý đi đến tận bên người kia:

— Thế anh đâu?
Người hội kín thông thả đáp:

— Tôi không có thể.

Tôi rùng mình lên một cái như nghe thấy tiếng hô bắn một người tử tội. Viên cảnh sát mặt tái lại, chưa biết tóm ngay cổ thẳng cha bướng bỉnh ấy hay nên hỏi qua loa rồi thôi. Vì có lẽ ông ta cũng nghĩ như tôi: họ túng thế là họ đâm liều mất.

Tôi sẽ bảo người cảnh sát:

— Ông liệu giữ lấy gói giấy đã, rồi hỏi gì hăng hỏi.

Người cảnh sát gật gù, đưa mắt cho mấy người đi theo, rồi lẹ tay giắt lấy gói tạc đạn. Người hội kín hốt hoảng chực với lại, nhưng đã bị hai người giữ chặt lấy tay.

Lúc ấy người cảnh sát mới dám hỏi:

— Anh ở đâu đến?

— Ở Đờ-son.

— Nhưng ở nhà ai?

— Ở nhà Thờ.....

— Hừ! Nhà thờ... anh đi đạo hội kín hấn. Được, nhưng rồi tôi sẽ biết.

— Anh định đi đâu?

— Tôi có việc lên nhà thương Nam-Pháp, ở gần đây... Tôi đưa ít thuốc lên cho mấy người ốm....

— Phải. Tôi biết. «Thuốc» cho những «người ốm» đó ở trong gói này chứ gì?

Nói được một câu chế riếu lý thú như thế, viên đội cảnh sát mỉm cười ra dáng đắc ý lắm. Rồi ông ta lại hỏi:

Thế thể anh đâu?

— Tôi không có thể vì tôi là người tu hành. Tôi đã có thư của nhà Chung. Thư ấy.... tôi để trong gói kia, ông đỡ ra mà xem.

Thấy câu nói khả nghi, tôi sợ rằng đó là một cái mẹo của người hội kín. Tôi toan cản lại, nhưng người đội cảnh sát đã đặt gói quả bom lên mặt đường nhựa và đã bắt đầu bỏ lướt giấy bọc ngoài.

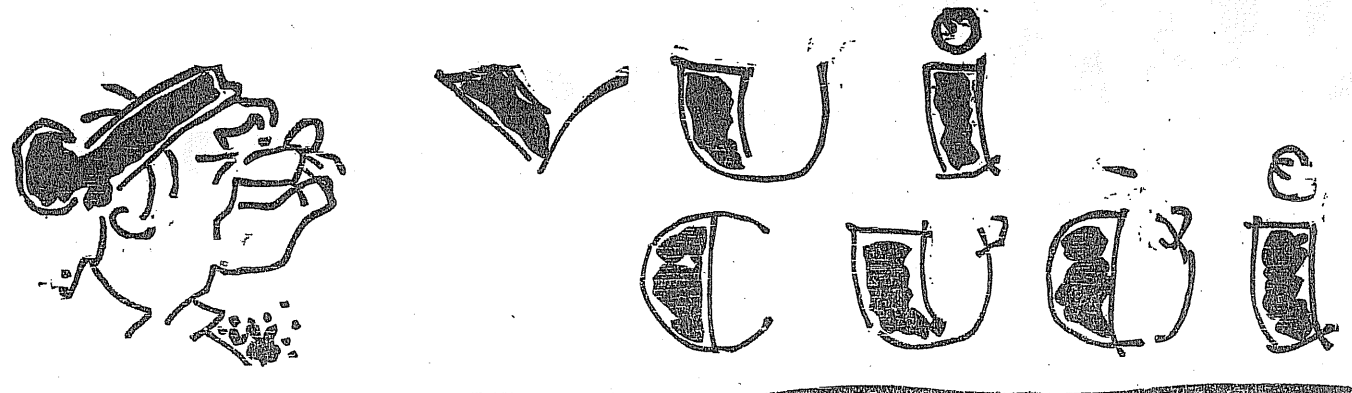
Mặt ông ta nửa có vẻ nghiêm nghị nửa có vẻ khôi hài, nhưng hai tay ông ta hơi run run, như không nén nổi sự căm động.

Bắt được một tay «hội kín» mang những đồ quốc cấm quan trọng đến như thế, có phải việc vừa đâu. Mà công trạng của mình tất không nhỏ.

Người đội cảnh sát lông ngóng mãi, bỏ được tờ giấy bọc ngoài lại thấy một tờ giấy bọc trong, rồi lại đến một tờ thứ ba nữa.

Lúc tờ báo sau cùng đã mở thì ngón ngang thấy mấy lọ thuốc tây bên cạnh một mảnh giấy gấp, với lại.. mười cái ống giác bằng thủy-tinh.

Thì ra người «hội kín» của tôi là một người tu hành, một «thầy già» đem thuốc đi cho «kẻ liệt»!



Của T. Cư Haiphong
Nghênh ngãng

Lý Toét đang cầm đầu đi. Có thằng bé rao:

— Ai kẹo sit-tổng xu đôi, kẹo bạc-hà xu một, không?

Lý Toét (nghe mang máng) — Bày giờ lại sinh lắm nghề lạ. Nghề nghiệp gì lại đi bèo dít ông xu đôi, với bèo mặt bà xu một. Văn minh thế này thì hỏng.

Vô danh
I. Việc Trung-Nhật đánh nhau đến bây giờ cũng chưa dàn xếp xong.

— Khó gì, cứ lời cả hai bên lên bốp là ổn truyện.

Của T. Tùng Hanoi
I. Tại nó bảo khê quá

Quan tòa — Anh giết chị anh, thế lương tâm nó có bảo anh gì không?

Phạm nhân — Bầm quan, có ạ.

— Thế nó bảo anh làm sao?

— Bầm có, nhưng tại nó bảo khê quá, nên con không nghe thấy gì ạ.

II. Ba câu là quá số rồi ạ

Một hôm giờ thi, thầy giáo ra lệnh mỗi người chỉ hỏi có ba câu thôi. Có một trò không học nên không trả lời được.

Thầy — Thế nào, không trả lời đi?
Trò — Vàng, u a u a...

— Thế anh không học à?

— Thưa thầy, có ạ.

— Thế trả lời đi?

— Dạ, vàng.

Nói xong, trò liền đi ngay về chỗ.

Thầy giáo gọi, trò đáp:

— Thưa thầy, lúc này thầy ra lệnh chỉ hỏi mỗi người có ba câu thôi ạ.

Của L. T. Giám Hanoi
I. Lý Toét đi Haiphong

Lý Toét — Thầy ký cho tôi cái vé Haiphong.

Thầy ký — Ông lấy vé hạng mấy mới được chứ?

— Nhiều hạng thế, thì hạng nhất bao nhiêu?

— Hạng nhất, ba đồng tám.

— Hạng nhì bao nhiêu?

— Hai đồng chín...

— Gớm, đắt nhỉ! Thế thì hạng tư bao nhiêu?

— Hạng tư, tám hào bảy.

Lý Toét (ngẫm nghĩ) — Thế thì cho tôi cái vé hạng bảy hay hạng tám, độ hai hào thôi.

II. Lý Toét đi xe đạp

Lý Toét đi xe đạp ở nhà quê ra tỉnh. Đội xếp Bờ-lắc xe đạp đâu? Đỡ lại.

Lý Toét — Lắc với tư gì, người ta còn với.

I. Tự tử

Hai chị em, Thu và Lan vì chồng mắng cùng giận thân muốn về nơi chín suối, bèn rủ nhau ra hồ. Đến nơi, Thu bảo Lan:

— Đây, chỗ này trong treo, ta cùng nhảy xuống cho rồi.

Lan — Khoan đã, em đã thấy người nào đi qua đây đâu.

— !!!

II. Thú thật

Một bác học trò nhà quê đã nhớn mà còn học ở lớp ba, một hôm không thuộc bài, thầy quở, bác ứa hai hàng nước mắt mà đáp:

— Thưa thầy, vì hôm qua các cháu nó quấy quá mà bu cháu thì đi vắng.

KẾT QUẢ CUỘC THI
88, 89, 90, 91, 92

1) Vui cười
Giải nhất về bài « Một truyện thực » đăng trong số 89 của ông

N. T.

Giải nhì về bài « Ông thần tò tôm » đăng trong số 89 của ông

Trần Ích Hữu

(Ông N. T. và ông Ích Hữu làm ơn cho biết tên và chỗ ở).

2) Tranh khôi hài
Giải nhất về bức tranh « Đi lễ đi liếc » đăng trong số 88 của ông

M. Sơn

3) Tranh Lý Toét
Từ số 30 đến 40 về bức tranh « Lý Toét, Xả Xệ » đăng trong số 89 của ông

Bút Sơn

Từ số 40 đến 50 về bức tranh « Lý Toét văn minh » đăng trong số của ông

N. T. G.

Giải thưởng phụ thêm : 3 tháng báo về bài « Lý Toét sửa lệ » đăng trong số 88 của ông

N. Đ. Toại

3 tháng báo về bức thi L. T. đăng trong số 91, trang 2 của ông

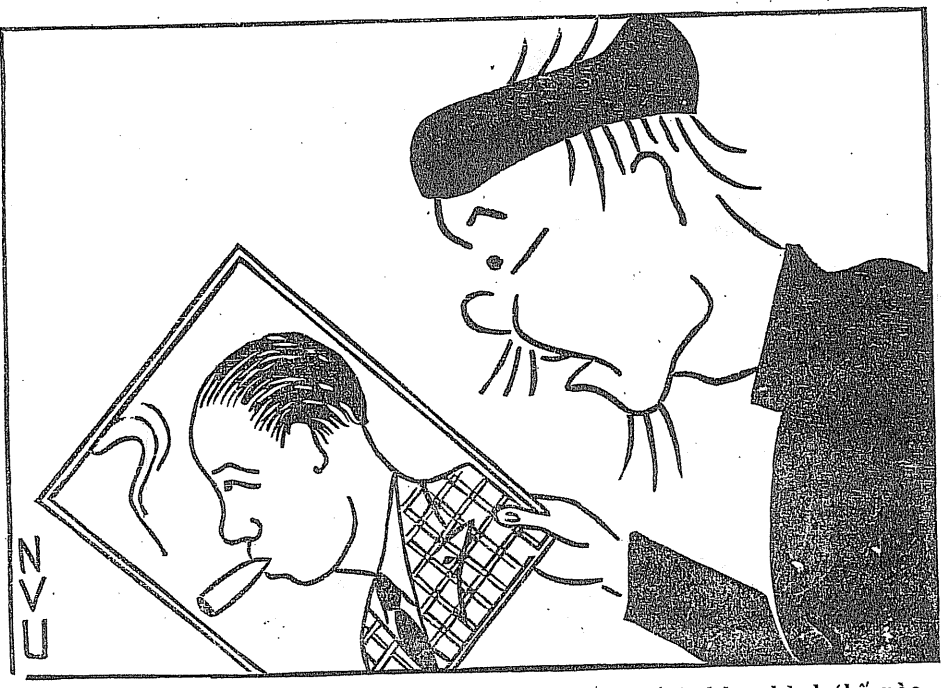
Dương 17 Rte Khâm-thiên Hanoi

3 tháng báo về bức tranh thi L. T. số 46 đăng trong số 91 của ông

D. L. T. D. Nhượng

X. N. — Xin các ông N. T. T. Ích Hữu, Bút Sơn, N. T. G., N. D. Toại và D. L. cho biết tên và chỗ ở.

T. L. T. 49



— Bu mày ra mà xem ảnh thẳng Cá. Không biết nó học hành thế nào mà người ta lại đóng nó vào mồm nó thế này này.

Thế-Lữ.

PHẠM-TÁ
Tốt-nghiệp trường hóa-học chuyên-môn về nghề nhuộm tại Paris

23, Phố Bờ-Hồ HANOI Nhà Baron cũ Nam-định

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0 \$20, 1 tá 2 \$00. 10 tá 18 \$00
1 lọ, 6 grammes 0.30, 1 tá 3, 00, 10 tá 27, 00
1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7, 00, 10 tá 63, 00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon - Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi - Thiên-lành phố Khách Nam-định - Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC
LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đợc, hợp đồng, văn tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . . .
Lệ hủi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở ra xin gửi mandat

CƯỜI DIAMBA

Lỗi văn lộn tung phèo

Ông Jourdain trong kịch của Molière có một câu văn xuôi như thế này:

«Hỡi hầu tước phu nhân đẹp ơi! Con mắt phu nhân làm cho tôi say đắm vì tình».

Câu văn ấy giản dị quá, nên thầy dạy ông Jourdain học mới tìm nhiều cách soay đổi lại, để cho hay hơn bởi khó hiểu hơn:

«Hỡi hầu tước phu nhân đẹp ơi! Con mắt phu nhân làm cho tôi vì tình say đắm».

«Con mắt phu nhân, hỡi hầu tước phu nhân đẹp ơi, làm cho tôi say đắm vì tình».

«Vì tình, say đắm, phu nhân đẹp ơi, con mắt phu nhân, làm cho tôi, hỡi hầu tước» v. v. .

Đến bây giờ, người không tên trong báo Nhật-tân số 33 cũng có mấy câu văn đáng nhẽ như thế này:

Cũng đã nhiều lúc xui người đạo xem

Bởi anh hùng còn chưa lắm đều trần sự (?) v. v. .

Văn như thế, ông không tên còn cho là dễ hiểu quá, nên ông tự sửa lại cho nó bí mật thêm.

Câu:
Cũng đã nhiều lúc xui người đạo xem, ông lộn lại thành:

Đạo xem cũng xui người đã nhiều lúc.

Còn câu:

Bởi anh hùng còn chưa lắm đều trần sự (?) thì ông đổi là:

Bởi anh hùng còn trần sự lắm đều chưa (1)

Ấy là mới có hai câu. Còn cả bài nữa kia. Nếu có cuộc thi văn quá gở

thì quyết thế nào, người «thi-sĩ» không tên của tôi cũng được giải nhất. Lại còn được tiếng khen của hội đồng (félicitation du Jury) nữa kia. Tôi xin trích ra đây cả bài quái văn kiệt tác ấy:

HOA XUÂN... TƯƠI TỐT

Gắm xem hoa ai cũng một lòng yêu.
Nhuộm màu sương, từ lý hồng điều;
Trương phần tuyết, những thanh lan, bạch cúc,
Đạo xem cũng xui người đã nhiều lúc,
Nhuộm màu la toan rũ áo lấy hương thừa.

Bởi anh hùng còn trần sự lắm đều chưa.

Đề đến nổi lạ lùng hoa thời cũng bạc.

Sở thanh phương trục châu bàn lạc.
Nhất khúc kiều ca ngọc quản trường.
E khi hoa đắm nhị lại thêm hương.
Nọ kim-mã ngọc-đường dành hẹn với.
Kìa kim, cổ cũng nhiều phường lộng-mãi.

Mặn mà hoa càng lắm lúc thừa hoa.

Lời này hãy nhớ cho ta.

Xuân phong, xuân nguyệt biết là có hay.

Cùng nhau chưa dễ một ngày.

Người không tên

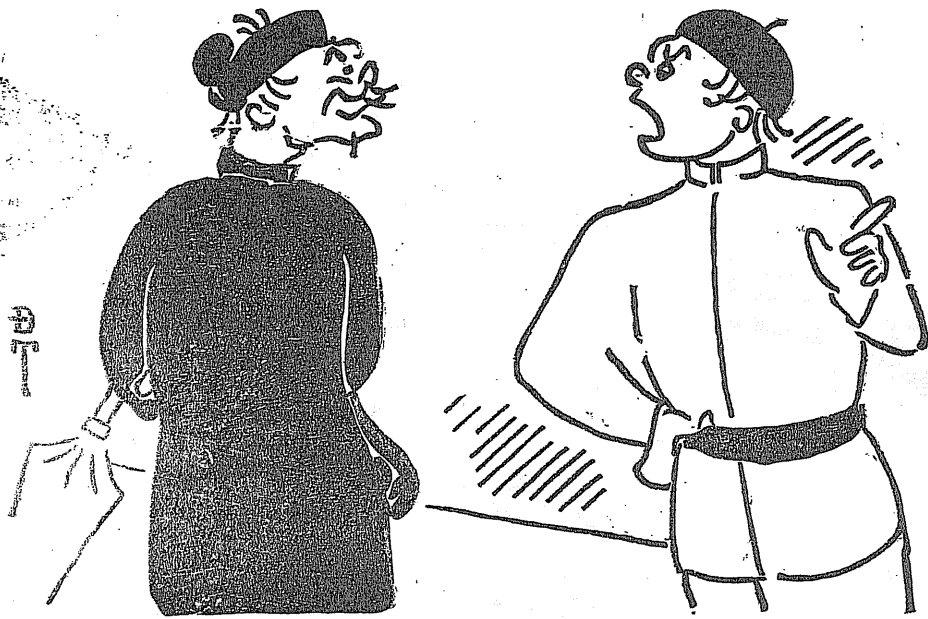
Phải là «Nhật-tân» chuyên môn món tạp-pi-lù thì mới ưa những thứ văn chộn lộn tung phèo ấy được.

Rồi «Nhật-tân» còn nhật tân nữa, nghĩa là còn có những món mới lạ hơn nhiều.

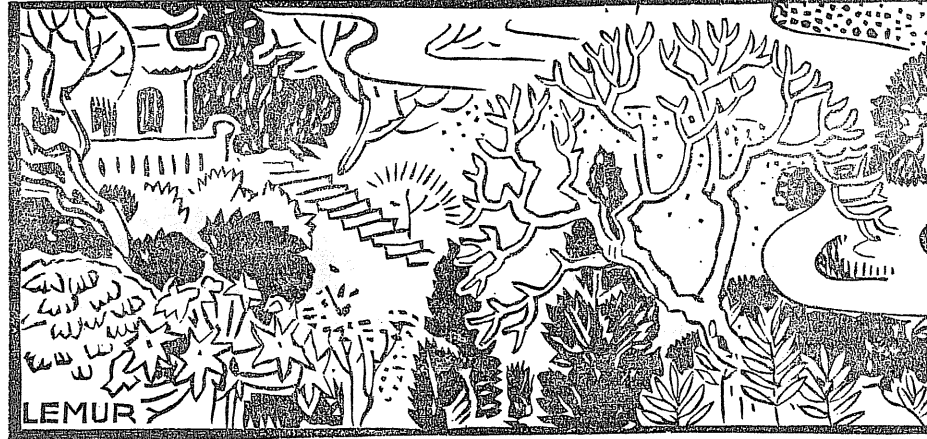
Còn thi-sĩ, tác-giả bài thơ ấy cũng biết thân, đấy! Dầu ngay tên đi như thế nghĩ cũng chỉ lý thật. Nếu đề người ta biết tên thì rầy rà to!

LÊ-1A.

T. L. Số 50



— Ai cho phép dái ở đây?
— Ô hay! tôi dái ở vệ đường chứ tôi có dái vào nhà ông đâu mà ông cấm.



TÔI ĐI CH

7 giờ rưỡi, chuyến tàu sớm đưa tôi đến Phủ-lý. Vừa ra tới phố đã thấy mấy bác lái tranh nh: u có kéo mời khách xuống

u. Hai bên tuyến núi giữa thì sông (tranh số 5). 4 giờ chiều chúng tôi tới bến Đục. Thấy toàn những truyện kỳ khôi đi thuy



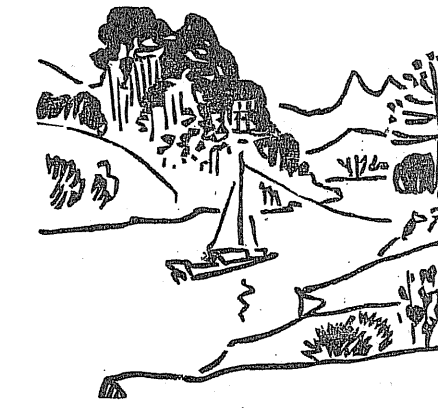
thuyền chẳng khác chi những thủ đoạn của các bác tài xế xe ô-tô hàng (tranh 1).



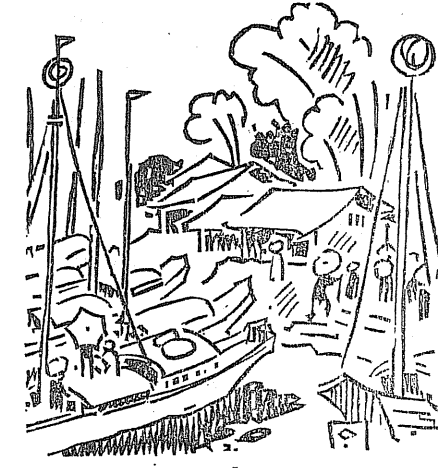
người ta nói truyện với nhau rằng ch Hương có nhiều mùi khó chịu — đến b Đục, tôi thấy bến Đục là một bến trong — nếu cứ thế này mai thì chùa Tiên phải tục mà chùa ngoài tất phải ở tro (tranh số 6). Từ bến Đục đến bến đò Su chúng tôi phải đi qua «phố hàng ăn m



Một con đường thẳng trước cửa ga đưa tôi tới bến Hà-nam. Hai bên hàng mấy chục cây gạo cao ngất, hoa đỏ lóa loẹt rụng la liệt sen lẫn với những màu điều của các bọc vàng hương cùng các khăn quàng của mấy cụ lý Toét (tranh số 2). Ngoài các ông lý, ông xã, bà nhiều và các cặp nhân tình trai lơ và nhãng nháo, cùng đi với tôi còn có một ông mang theo một «cụ tồ» đi lễ. Tôi giật mình tưởng trông thấy thầy Đường-Tăng và Tê-thiên Đại-thánh đi sang Tây-trúc. (tranh số 3). Đùng 8 giờ, mấy bạn cùng tôi thuê thuyền đi bến Đục. 24 cây số — chiếc thuyền cứ từ từ dẫn tôi đi xem những phong-cảnh êm-dềm thú vị ở hai bên bờ sông Hát (tranh số 4). 12 giờ, chiếc thuyền đã bắt đầu đưa chúng tôi đi qua những cảnh thâm-



— họ đặt tên phố như thế vì hai bên đường ăn mây năm đen như quạ, th khách qua đường sùm nhau lại xin c



hơn đòi nợ. Ai động lòng từ bi mà mu cho họ thì soàng ra trong túi cũng phải

THẺ LỆ CUỘC THI CỦA HÃNG BÁN SÁP THƠM B

NGÀY KẾT LIỆU KỲ

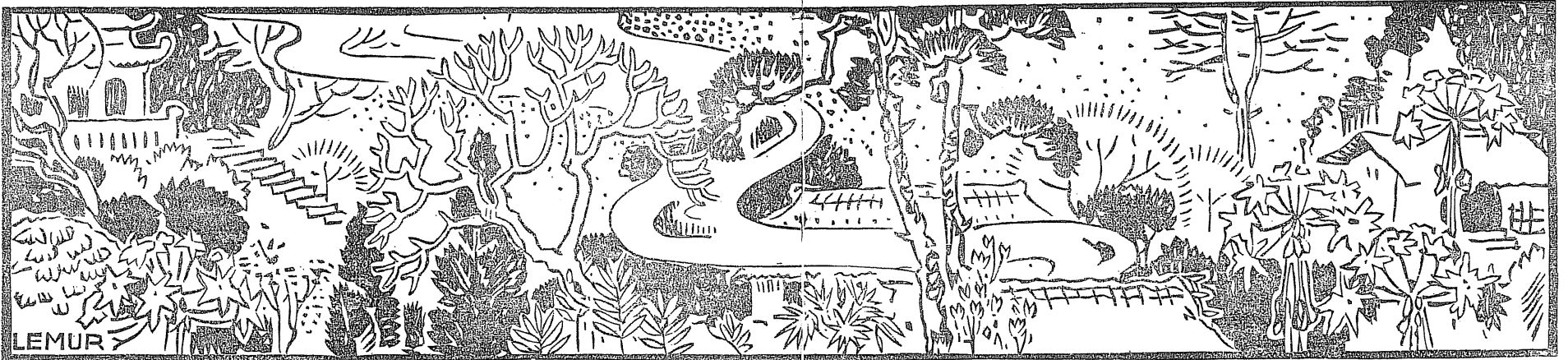
- 1° Những người dự-thí có thể muốn gửi mấy phiếu cũng được, song những câu trả lời phải viết vào giấy
 - 2° Những câu trả lời phải gửi đến HANG S. S. H., ngày sẽ định sau HỘP THƯ SỐ 54 HANOI.
 - 3° Phần thưởng nhất định là 50\$00. Nếu có nhiều người trả lời đúng giống nhau, thì người
- Giải nhì: 20\$00 — Giải ba: 10\$00 — Giải tư: 5\$00 — Giải năm: 5\$00 — Giải sáu: 5\$00 —

XIN NHỚ RẰNG: — Những câu trả lời đã định sẵn để tại TỔNG ĐẠI LÝ H

Cái phong bì đó, muốn được phân minh, những người dự thí ai ngờ ý

Muốn có những phiếu để dự thí xin nhớ mua sáp thơm bôi đầu: giá: 0\$30 lọ con và 0\$50 l

Mua buôn xin mời



TÔI ĐI CHÙA HƯƠNG

7 giờ rưỡi, chuyến tàu sớm đưa tôi đến Phủ-lý. Vừa ra tới phố đã thấy mấy bác lái tranh nh: u co kéo mời khách xuống

u. Hai bên sườn núi giữa thì sông (tranh số 5). 4 giờ chiều chúng tôi tới bến Đục. Tôi thấy toàn những truyện kỳ khôi: đi thuyền,

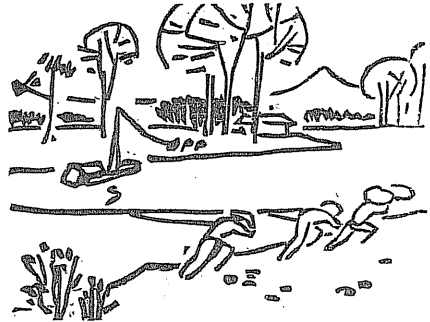
cắm hào bạc trình mới đủ phân phát không thì họ sẽ rủ nhau sủm đông lại tị nạnh, co kéo rất bực mình và khó chịu.

suối» ngay lập tức (tranh số 8). Thuyền đi được một quãng thì đến đền Ngũ-nhạc Tôi chắc ông gắt khi đã đến đây tước



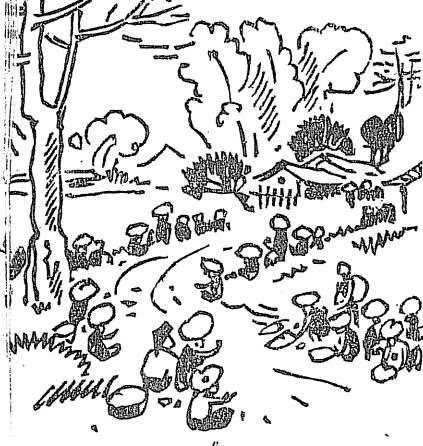
1

thuyền chẳng khác chi những thủ đoạn của các bác tài xế xe ô-tô hàng (tranh 1).



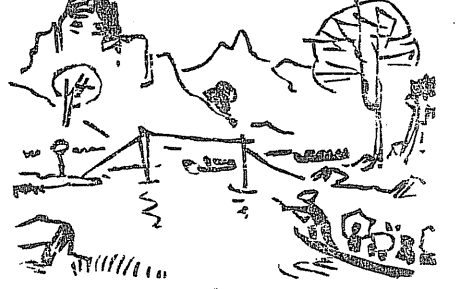
3

người ta nói truyện với nhau rằng chùa Hương có nhiều mùi khó chịu — đến bến Đục, tôi thấy bến Đục là một bến trong veo — nếu cứ thế này mãi thì chùa Tiên tất phải tục mà chùa ngoài tất phải ở trong (tranh số 6). Từ bến Đục đến bến đò Suối, chúng tôi phải đi qua «phố hàng ăn mây»



6

(tranh số 7). Đến bến đò Suối, chúng tôi xống thuyền đi vào chùa ngoài. Đây mới thật là một cái khổ tâm, chiếc thuyền còn con, dãi chừa quá ba thước, rộng độ 50 phân



9

tôi rời mà con khi của ông đã bị phạt úp trong núi đền Ngũ-nhạc này. Tôi vào chùa xem thì chỉ thấy những trống cùng chuông chừ chẳng thấy cái nhạc nào cả (tranh số 9)

Theo giòng suối, chiếc thuyền đưa tôi đi quanh co qua đến hai, ba cây số sườn ruộng. Mỗi khi hai chiếc thuyền gặp nhau



2

Một con đường thẳng trước cửa ga đưa tôi tới bến Hà-nam. Hai bên hàng mấy chục cây gạo cao ngất, hoa đỏ lòa loét rụng la liệt sen lẫn với những màu điều của các học vàng hương cùng các khăn quàng của mấy cụ lý Toét (tranh số 2). Ngoài các ông lý, ông xã, bà nhiêu và các cặp nhân tình trai lơ và nhãng nháo, cùng đi với tôi còn có một ông mang theo một «cụ lỏ» đi lễ. Tôi giật mình tưởng trông thấy thầy Đường-Tăng và Tề-thiên Đại-thánh đi sang Tây-trúc. (tranh số 3). Đứng 8 giờ, mấy bạn cùng tôi thuê thuyền cứ từ từ dẫn tôi đi xem những phong-cảnh êm đềm thú vị ở hai bên bờ sông Hát (tranh số 4). 12 giờ, chiếc thuyền đã bắt đầu đưa chúng tôi đi qua những cảnh thắm-



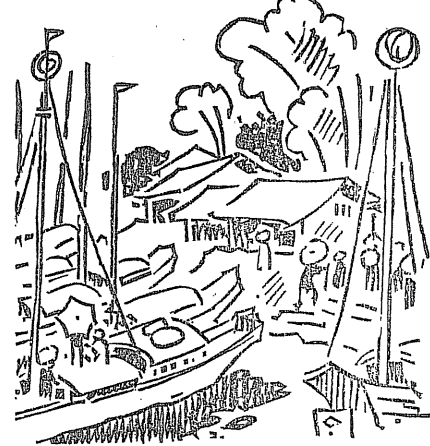
4

— họ đặt tên phố như thế vì hai bên vệ đường ăn mây nằm đen như quạ, thấy khách qua đường sủm nhau lại xin dài



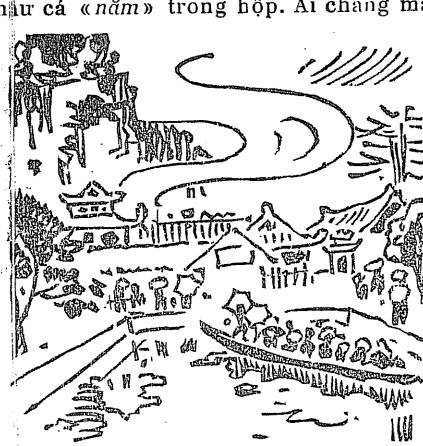
7

tây mà họ chất đến ba bốn chục người. Trong thuyền chen chúc nhau «ngồi» như cá «nằm» trong hộp. Ai chẳng may



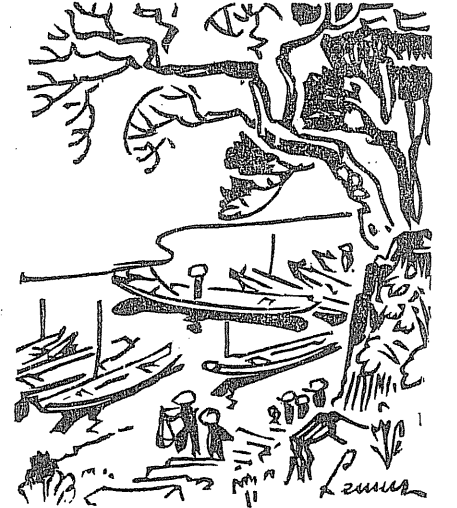
5

hơn đôi nợ. Ai động lòng từ bi mà muốn cho họ thì soàng ra trong túi cũng phải có



8

mà cứ mạnh một cái là sẽ được thuyền đưa từ «suối chùa Hương» đến «chín



10

thì thiện-nam tín-nữ đua nhau gào «A đi đả phật». Họ bảo như thế là con cháu nhà phật chào nhau đấy. Họ nói thế thì tôi cũng biết vậy chứ theo ý tôi thì chỉ là những câu «gheo gái» (tranh số 10) vì tôi nghiệm ra cứ chiếc thuyền nào có một, hai «bông hoa biết nói» dù có chủ hay không cũng được các công-tử và cả các cụ lý toét nữa tranh nhau chào «A đi đả phật». Còn khi gặp các thuyền chừ tuyền những sư và vãi thì lại là dịp cho họ nghỉ mồm. Chiếc thuyền cứ thế từ từ đi mãi vào trong: chúng tôi đến bến chùa ngoài.

(còn nữa)

CÁT-TƯỜNG

Dan
B
«qua
môt
NE
mới
N
chur
nhữ
Lê-
vân.
Cò
Sinb
bức
tập l
Ôr
hoặc
đọc l
đam
nói c
Ôr
thời
Tú l
C
màn
đuôi
chơi
long
Tú
trướ
cho
có m
N
hướ
nên
có n
Mở d
cầm
Ar
giờ c
báo
đem

ỦA HÃNG BÁN SÁP THƠM BÔI TÓC (BRILLANTINE) VÀ NƯỚC HOA (EAU

NGÀY KẾT LIÊU KỲ THI NÀY SẼ ĐỊNH SAU

hiếu cũng được, song những câu trả lời phải viết vào giấy của HÃNG S. S. H. sẽ cho (PHẢI VIẾT THEO LỐI CHỮ IN) Nhớ đề rõ tên họ, ngày sẽ định sau HỘP THU SỐ 54 HANOI.

u có nhiều người trả lời đúng giống nhau, thì người nào gửi đến trước sẽ được linh phần thưởng nhất. Còn sẽ theo thứ

hải tư: 5\$00 — Giải năm: 5\$00 — Giải sáu: 5\$00 — Giải bảy: 5\$00 và năm mươi giải thưởng lấy nước hoa (eau de cologne)

G: — Những câu trả lời đã định sẵn để tại TỔNG ĐẠI LÝ HÃNG S. S. H. số 7 phố Lê Quý-Đôn Hanoi bỏ trong phong bì niêm phong cả

, muốn được phân minh, những người dự thí ai ngờ ý muốn ký lên trên cũng được. Đến công khai cái phong bì đó sẽ định

ở mua sáp thơm bôi đầu: giá: 0\$30 lọ con và 0\$50 lọ to—tiền trước in nhằm là 0\$25 và 0\$35) Vì những phiếu dự thí chỉ biểu ri

Mua buôn xin mời lại số 7 LÊ QUÝ-ĐÔN



À HƯƠNG

hào bạc trình mới đủ phân phát
g thì họ sẽ rủ nhau sùm đông lại tị
, co kéo rất bực mình và khó chịu.

suối» ngay lập tức (tranh số 8). Thuyền
đi được một quãng thì đến đền Ngũ-nhạc
Tôi chắc ông gắt khỉ đã đến đây tước

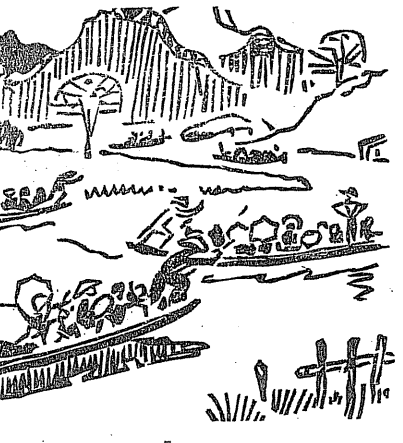


h số 7). Đến bến đò Suối, chúng tôi
g thuyền đi vào cửa ờ ngoài. Đây mới
là một cái khổ tâm, chiếc thuyền còn
lái chưa quá ba thước, rộng độ 50 phân



tôi rồi mà con khỉ của ông đã bị phạt úp
trong núi đền Ngũ-nhạc này. Tôi vào chùa
xem thì chỉ thấy những trống cùng chuông
chứ chẳng thấy cái nhạc nào cả (tranh
số 9)

Theo giòng suối, chiếc thuyền đưa tôi
đi quanh co qua đến hai, ba cây số tuyền
ruộng. Mỗi khi hai chiếc thuyền gặp nhau



mà họ chắt đến ba bốn chục người.
g thuyền chen chúc nhau «ngồi»
cá «nằm» trong hộp. Ai chẳng may



thì thiện-nam tín-nữ đua nhau gào «A
đi đả phạt». Họ bảo như thế là con cháu
nhà phạt chào nhau đấy. Họ nói thế thì
tôi cũng biết vậy chứ theo ý tôi thì chỉ là
những câu «ghẹo gái» (tranh số 10) vì tôi
nghiem ra cứ chiếc thuyền nào có một,
hai «bông hoa biết nói» dù có chủ hay
không cũng được các công-tử và cả các
cụ lý toét nữa tranh nhau chào «A đi đả
phạt». Còn khi gặp các thuyền chở tuyền
những sư và vãi thì lại là dịp cho họ
nghỉ mồm. Chiếc thuyền cứ thế từ từ đi
mãi vào trong: chúng tôi đến bến chùa
ngoài.



cụ mạnh một cái là sẽ được thuyền
từ «suối chùa Hương» đến «chín

(còn nữa) CÁT-TƯỜNG

Dám thư

Báo Loa số 7, ngoài bìa có bức tranh
của ông Côn-Sinh, họa sĩ, kiêm
«quan sự» của chủ nhiệm tờ báo ấy, vẽ
một cô con gái tân thời nằm đọc sách.

Nhan đề bức tranh ấy là: « một bệnh
mới của phụ nữ, bệnh «dám thư».

Những sách, mà ông Côn-Sinh sắp
chung quanh mình cô con gái ấy là
những quyển: «Tổ Tâm, Tuyết-hồng
Lê - sử, Giọt - lệ - sông-Hương, vân
vân...»

Còn một thứ «dám thư», ông Côn-
Sinh quên, cố ý quên, không cho vào
bức tranh: ấy là tập báo «Loa», một
tập báo dám nhất trong các dám thư.

Ông Côn-Sinh thiếu chút can đảm,
hoặc ông nghĩ rằng: những người đã
đọc báo Loa ai ai cũng thừa biết nó là
dám thư rồi, cho nên không còn phải
nói đến nó nữa chẳng?

Ông Côn-Sinh rõ khéo «vừa ...
thời Loa, vừa ăn cướp».

Rồi hết cái loạt ấy, anh em còn
những gà mái ăn đêm, hằng hà sa số,
rồi thì... những gà mái của lại còn
những nhà số đỏ, anh em muốn được
những bức chân dung đẹp đẽ, họ sẽ
vui lòng đem hiến báo Loa để làm
quảng cáo cho một tờ báo theo cùng
một tôn chỉ với họ.

Thật là lợi cả đôi bên.
Anh em đừng vội hoảng!! Báo Loa
còn có nhiều ảnh gà mái để đăng, Tú-
Mỡ còn để vịnh...
Tú-Mỡ.

CÔ BÁN CƯỜI

(Đề bức ảnh «cười này mới thật»
của Loa số 8)

Toe-toét kia ai mặt nhớn-nhờ,
Nửa hàm răng trắng lộ tro tro.
«Cười này mới thật» cười chiều
khách,
Cợt gió đùa trăng khéo phất phờ...!

Đùa trăng cợt gió phất phờ,
Có anh tăng nghiệp, thất cơ vi tinh.
Cười này đồ quán, siêu đình,
Làm cho lắm kẻ điêu linh vì cười.

Cái miệng cô mình đáng mấy mươi?
Mà cô đem bán để người chơi.
Ngày xưa nhất tiểu thiên kim nhĩ,
Nay chỉ năm xu một nụ cười...

Năm xu mua lấy nụ cười,
Mười trinh chẳng tiếc, tiếc người
trắng răng.

Gặp hồi kinh tế khó khăn,
Nỡ đem bán rẻ cái ham răng cô mình
cười...
Tú-Mỡ

Tú Mỡ xua gà.

CON cá nỏ sống về nước, báo Loa
sống về đàn gà, đàn gà mái lạc mẹ,
mà mỗi tuần báo ấy chụp cái mã tốt, cái
đuôi dài, phỏ ra cho thiên hạ làm đồ
chơi chung và cho những công tử càn
long được thỏa lòng trọn gà mà thịt.

Tú Mỡ có những cảm tưởng riêng
trước những bức ảnh làm quảng cáo
cho sự phóng đảng, nên mỗi tuần lại
có một bài thơ để vịnh.

Những bài thơ ấy, chừng có ảnh
hưởng đến đàn gà mái của báo Loa,
nên anh em bên báo ấy dám hoảng,
cố nhiên là không bằng lòng, cho là Tú
Mỡ dùng độc kế để xua những họ Kê,
cầm vận mệnh của báo ấy.

Anh em ạ, lo gì việc ấy mà lo! Bao
giờ dưới gầm trời Nam còn gà mái thì
báo ấy còn có ảnh để đăng.

Số 46



— Ông làm ơn gửi cho cháu cái chân giò này về cho bu cháu và nhờ ông dẫn
đem luộc một nửa còn một nửa thì nấu giả cây để tối về kịp nhắm rượu.

TÓC (BRILLANTINE) VÀ NƯỚC HOA (EAU DE COLOGNE) S. S. H.

NÀY SẼ ĐỊNH SAU
ANG S. S. H. sẽ cho (PHẢI VIẾT THEO LỖI CHỮ IN) Nhớ đề rõ tên và chỗ ở; không được rập hay sóa.

ri đến trước sẽ được linh phần thưởng nhất. Còn sẽ theo thứ tự ngày gửi định thưởng như sau:
bảy: 5\$00 và năm mươi giải thưởng lấy nước hoa (eau de cologne) hay sáp thơm bôi tóc (brillantine).
S. S. H. số 7 phố Lê Quý-Đôn Hanoi bỏ trong phong bì niêm phong cẩn thận.
1 ký lên trên cũng được. Đến công khai cái phong bì đó sẽ định sau.
lần trước in nhầm là 0\$25 và 0\$35) Vì những phiếu dự thí chỉ biểu riêng những người mua hàng má thôi.
số 7 LÊ QUÝ - ĐÔN

NHIỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT

TRONG TUẦN LỄ

TIN TRONG NƯỚC

Việc bầu cử dân-biểu tại Hanoi

Đến chủ nhật 29.4.34 ở Hanoi sẽ bầu những đại biểu Nhân dân và đại biểu Thương mại vào Bắc-kỳ Nhân dân đại biểu viện (khóa 1934-1938).

Nhận phiếu bầu từ 3 giờ sáng đến 6 giờ chiều và bầu ở các nơi sau này:

1. Đại biểu Nhân dân Hà-thành vào khu thứ nhất, tại trường hàng Cót.
2. Đại biểu Nhân dân Hà-thành vào khu thứ hai tại trường Lò đúc.
3. Đại biểu Thương mại Hà-thành, tại Đốc-lý Hanoi.

Ông Vũ-văn-An ra ứng cử dân biểu Bắc-kỳ

Khóa này, ông Vũ-văn-An sẽ bỏ ghế « nghị viên chỉ-h-phủ cũ » ra ứng cử dân biểu mấy hạt Yên-phòng, Quế-dương, Võ-giang, Tiên-du (Bắc-kỳ).

Chứng cuối tháng Avril, quan Toàn-quyền Robin tới Đông-dương

Theo tin báo Opinion ở Pháp thì quan Toàn-quyền Robin có lẽ đến 20 Avril này sẽ xuống tàu Aram's để sang Đông-dương.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ về hưu

Quan Thống-đốc bộ thuộc-địa Pierre Laval đã đệ lên quan Thống-lĩnh ký đạo chỉ-dụ rút số các quan Thống-đốc các thuộc-địa đi 10 người.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ được quyền về hưu theo thứ đạo chỉ-dụ định lại ngạch các quan Thống-đốc thuộc-địa.

Món sinh-ngữ trong khóa thi tú-tài tây năm 1934

Về món sinh-ngữ, năm nay sẽ thi *version* và *thème*.

1. Tài-sinh hạng A thi *version* và *thème* bằng thứ tiếng họ trọn (làm trong ba giờ).

2. Thi-sinh hạng B thì:
a) hai bài *version* và *thème* bằng thứ tiếng thứ nhất biên trong đơn ứng thi (hạn thi 1 giờ 1/2).

b) một bài luận bằng thứ tiếng thứ hai biên trong đơn ứng thi (hạn 1 giờ 1/2).

Tại phủ Thống-sứ

Chứng ngoài 20.4 này, quan Đồng lý văn phòng phủ Thống-sứ Douguet sẽ về nghỉ phép vài tháng ở Pháp. Có lẽ quan Cai trị Delsalle (về nghỉ phép ở Pháp năm ngoái, nay sắp sang Đông-dương) sẽ lên thay ông Douguet.

HỘI CHỢ HANOI

Cuộc chợ phiên hôm 14 và 15 Avril 1934 lấy tiền giúp hội bài trừ bệnh lao Bắc-kỳ.

Các sinh viên trường thuốc tổ-chức một tiệm khiêu vũ rất lớn — 3 phòng âm nhạc tây giúp sức. Nhiều cuộc vui ban đêm. Các quý khách muốn soi com, xin giữ bàn trước, giá mỗi vé 2p50 (tại hiệu thuốc tây hàng gai Hải-Giác). Giá tiền vào cửa Dancing 0p60 một người. Rượu và đồ nước tinh giá rất rẻ. Không quyên tiền. Xin chú ý đến cuộc thi Nhảy đầm tối hôm thứ bảy 14 Avril. (Concours de danse). Nhiều giải thưởng quý giá, đều trên 20p cả.

Sinh-viên trường Thuốc kính cáo.

Quan Tổng-đốc Hoàng-trọng-Phu nghỉ phép 6 tháng

Quan Tổng-đốc Hoàng-trọng-Phu được nghỉ phép 6 tháng lĩnh nửa lương kể từ ngày 24.4.34.

Có lẽ quan Tuần-phủ Hà-nam Nguyễn-bá-Tiếp sẽ lên thay ngài.

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Năng trở án lên tòa thượng-thẩm

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Năng đã bị tòa án Thái-binh kết án mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc vì đã cùng non 10 người đồng trí chực tổ chức lại hội kín ở Thái-binh và vượt ngục. Các bị cáo nhân đều trở án lên Thượng thẩm nên đã phải giải lên giam tại nhà pha Hỏa lò chờ ngày phúc án.

Tìm được những đồ điêu khắc cổ của người Chiêm thành

Trường Bác-cổ vẫn tiến hành công cuộc đào các di tích của người Chiêm-thành, vừa rồi có khám phá được 150 phiến đá rất to, trong số ấy có 77 phiến có trạm trổ những hình dung mặt người, sư tử hoặc kiểu đề trang hoàng nhà cửa. Những di tích này tìm thấy ở Chà-bàn, cách thành Bình-định chừng 10 cây số.

TIN XIÊM

Một cuộc phiến loạn bị khám phá

Bangkok 5.4 — Sở liên phóng mới khám phá được một đảng âm mưu phiến loạn và đã bắt chừng 100 người. Bọn này định trước hết chiếm lấy điện Paruskawa, trường bay Doumarcq, các phòng điện và vô tuyến điện. Thủ lĩnh là người trước có chân trong Nội-các Phya Nano.

TIN PHÁP

Một đạo luật mới để che chở cho lúa gạo thuộc-địa

Theo trong « Quan báo » vừa rồi, quan Tổng-thống Lehrun có ban hành một đạo luật để che chở lúa gạo của thuộc-địa trước với sự cạnh-tranh của lúa gạo các nước khác.

Theo đạo luật đó, lúa gạo của các nước khác chở tới bị đánh thuế thương-chính nặng hơn lúa gạo : thuộc-địa nhiều lắm.

TIN TRUNG-HOÀ

Nhật-Mãn muốn chiếm Nội Mông cổ

Bắc-binh — Nhật-Mãn lại đem quân đến phía đông Sát-cáp-nhĩ lấy Đa-luân làm

trung-âm, ý định lấy xứ Nội Mông-cổ để uy hiếp nước Nga.

Trịnh-hiếu-Tur và Hi-Hợp sang sứ Nhật

Trường-xuân — Chính-phủ Mãn-châu đã cử hai yếu-nhân là Trịnh-hiếu-Tur và Hi-Hợp sang chức Toàn-quyền đại sứ đi sang sứ Nhật.

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi có lời trân-trọng cảm tạ các cụ, các quan, các ông, các bà, thân-bằng cố-hữu đã có lòng thương, gửi phúng, gửi gậy chia buồn và đi đưa đám phu-quân, nhạc-phụ, tổ-phụ, thúc-phụ chúng tôi là :

Cụ TRẦN-MỸ

Tổng-đốc tri-sĩ

Đệ ngũ đẳng Bắc-đầu bội-tinh, tạ thế tại làng Cổ-am ngày 24 Mars vừa rồi.

Tang-gia đồng bái tạ.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này:

Bản rạp hiển các quý khách một cuốn phim tuyệt hay nhan đề là :

CHARLEMAGNE

Charlemagne không phải là một cuốn phim lịch sử mà là một cuốn phim rất vui do: RAIMU — MARIE GLORY — LÉON BÉLIÈRES — LUCIEN BAROUX và JEAN DAX sắm vai chính Bộ phim này chụp rất công phu tốn kém — phong cảnh rất ngoạn mục, có cảnh rừng sâu thẳm thăm bển rộng mênh mông, RAIMU pha trò vui suốt từ đầu đến cuối — Các ngài đến xem sẽ được cười thỏa thích hơn tiếng đồng hồ.

Kỳ sau :

EVE CHERCHE UN PÈRE

OLYMPIA

Từ thứ sáu 13 đến thứ năm 19 Avril 1934 chiếu tích :

CE COCHON DE MORIN

Morin một gã quê mùa một hôm mang tiền ra tỉnh mua hàng, đưa đường gặp một ả giang hồ quyến rũ — Rồi anh ta bị sóng thành thị lôi cuốn vào hang sâu vực thẳm, đến lúc tiền hết nhân tình bỏ anh ta đành nhắm mắt quay về cảnh cũ thì nào vợ, nào con, kẻ quen người thuộc không ai nhìn nhận đến anh ta nữa, rồi đời gã quê mùa ấy ra sao xin lại xem ngay kéo hết.

HỘI CHÙA Ở GA VĂN-ĐIỂN

Được tin đến 28 tháng hai ta này, tại làng Văn-diễn làm lễ khánh-thành đình chùa và mở hội, rước thần, tó tượng, đúc chuông, giăng kinh, lên đàn rất trọng thể, lại thêm lắm cuộc vui khác nữa.

Thực là một việc công đức mong các nhà từ thiện hăm mộ phật giáo, nên gia tâm cho thành công quả việc phúc.

Nghe nói làng có rước thần lên tại chùa Quang-minh phố Sinh-từ Hanoi vào ngày 28 tháng hai ta là 11 tháng tư tây.

Vậy bà con Hà-thành cùng thập-phương thiện tin lại có dịp đến chiêm bái và vãng cảnh nơi cổ-am cách Hà-thành mười cây số.

Ta nên đề tâm đến.

CÁC NGÀI

MUÔN CẢM NHÀ CỬA

LẤY TIỀN NHANH CHÓNG

XIN HỎI TẠI

H Ò I

VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

53, đại lộ Francis Garnier, 53

HANOI

(tiếp theo)

Chị ơi!... để hộ chúng em!!
MINH vẫn có tính «suy bụng người», nên chỉ hề thấy đàn ong đang túi bụi hầu hạ một con, là giờ phất ngón tay chỉ lên dạy trẻ: ong kia còn có đoàn thể nữa là.....»

Có quả thực thế không? Hỏi ai thì hỏi, xin anh em có tịp tò mò đừng hỏi các nhà khoa học, vì họ sẽ nói:

«Gọi là gì thì gọi! Miễn là «một hạng» cứ suốt đời giữ cái bụng sô-sê để đẻ cho dữ, «một hạng» cứ thất lạng bó que làm việc chúm mũi, chúm tai, mà «một hạng» cứ việc ăn chơi, bán trời không văn tự, nghĩa là dù vật đổi, sao rời, miễn ba hạng ong nhà vẫn giữ cả cơ thể lẫn tinh thần thủy chung như nhất cho chúng tôi để nghiên cứu là được rồi. Còn nước họ theo chính thể nào? Mặc!»

Mà ong kiến còn có chính thể gì? Mỗi tổ chỉ là một cái gia-đình lớn mà thôi. Họ bình đẳng tuyệt, vì đều là con chung một mẹ. Dân như vậy mà không sinh ra tiếng bác chi thì ngoan thật, biết điều thật, văn minh thật. Một dân như thế, còn cần gì pháp luật, ai đưa đường, chỉ nẻo như loài người mình nữa.

Họ ăn ở được thuận hòa như vậy phần lớn ở cái tinh đồng chí, chỉ họ là: mưu lấy sự sống.

Sống trên mặt đất có khác chi sống trên bãi chiến trường, sống nguy hiểm! Dân ong đã «ngoan» lại «khôn», biết rằng: «muốn sống bền, phải có phương pháp», cho nên chẳng theo cái lối sống vất vả vất vưởng, sống vẫn sống vợ của nhiều giống khác, dân ong đặt cho mình một cách sống riêng: công-cộng.

Tùy tài, tùy sức, mỗi con nhận một việc, rồi phân ai nấy to, không khiến người thúc dục, vì họ biết hồn nước là hồn mình.



Thấy dân ong sống thực tự do, bình đẳng mà vẫn có trật-tự, ta không khỏi tưởng chừng như họ đã họp nhau chia việc ngay từ hồi mới nở. Rồi trong buổi họp tưởng tượng ấy, ta thấy đàn ong súm sít lại bầu một con vạm vỡ, khỏe mạnh, nhất là có cái bụng thật thô-thở để tôn lên làm «chị», tức là làm «chúa» như ta vẫn quen miệng nói.

Rồi bầu xong, họ súm lại sung quanh «chị» tỉ tê điều hơn nhẽ thiệt.

«Chị ạ, bà mẹ yêu quý của chúng ta, này đã bỏ đi lập giang san tận bên trời góc biển để lại cho chị em ta cái non sông này. Ta phải gìn giữ lấy, phải làm sao cho rõ ràng ta là một dân sống.

«Chị ạ, như chúng em đây, số phận hẩm-hiu, lỡ sinh ra buồng xuân đã



khép cánh, thì chúng em cũng khóa tách nốt nó lại cho kín như bít, như bưng (1) để nhường cái công lao lớn nhất — công mang nặng, đẻ đau — riêng phần chị, chúng em xin thế chẳng dám khoe khéo khéo khôn.

«Chị ạ, chị để hộ chúng em, cho chúng em có thì giờ, có hơi sức, sớm hôm tần tảo, coi sóc trong ngoài, nuôi dạy lấy đàn cháu sau đây, có thể mới tròn phận sự chị em ta được, chị ạ...»

Việc nước mà xếp đến thế thì tuyệt! Giỏi thực, loài người chẳng bao giờ bắt chước được, trừ phi kiếp sau có thác sinh làm ong, kiến.

Ấy, có lẽ vì thế mà công việc nước ong rịp ràng chạy gọn như chiếc máy:

Trong khi «chị» ở nhà phấn hương.. mặc sức ăn no, đàn em, bọn nào, bọn ấy túi bụi làm đủ mọi nghề (vì thế



mà người ta gọi là «ong thợ»): bọn đi hái hương hoa, bọn ở lại xây tổ, bọn quét rợn trong ngoài, bọn săn sóc «chị».

Săn sóc «chị»? Phải hộ biết lắm, khi «chị» buồn, nên đã cất: nào phường nhạc, nào phường xiếc, mượn tiếng cánh vo-ve, với cái trò rối mắt, cho chị giết thì giờ.....

Thế rồi, một hôm, tiết xuân đậm ấm, sức cánh sinh tình, «chị» vụt bay ra, đàn em nghỉ việc ủa theo: ngày hội «tung cầu». «Chị» đi kén chồng! nhưng không có «trống kèn» âm-ĩ như các tiểu thư quý phái trong truyện tàu.

Hội này vui vẻ lắm. Mà tụi công-tử kéo đến rợp một góc trời. Lễ cổ nhiên!

Nhưng trong đám ấy, «chị» chỉ chăm có một chàng để cùng nhau chung hưởng cái thú xuân. Nhưng chỉ trong giây phút thôi, rồi chẳng biết vì ghét cái giống vô nghệ nghiệp hay tại lẽ gì, sẵn gươm thần, «chị» giở ra, kết liễu cái đời chàng đương cùng mình chấp cánh.

Cái sợi tơ tình thế là đứt. «Chị» quay quả bay về, đàn em theo sau như tung hô: «chị vạn tuế, nòi giống ong vạn vạn tuế».

Thế là từ đó, buồng xuân đóng chặt (2), «chị» lại sống như xưa: cơm nước đến tận miệng, của ngon vật lạ, riêng hưởng một mình—thỉnh thoảng «chị» buồn, đàn em lại theo dịp cánh, nhẩy nhót cho «chị» quên ngày giờ. Nhưng nào có quên được, «chị» cứ hết đứng lại đi, hết đi lại đứng, tấm lòng càng ngày càng nặng, song nặng vì... tình.

«Chị» có mang quách rồi! Đàn em biết nên càng rộn rịp hơn xưa. Họ mừng. Cái ngày đáng kỷ-niệm trong đời ong, cái ngày «chị» đẻ — đã sắp đến....

Ong chị cũng mong cái ngày ấy lắm, mà mong là phải, vì cái bụng kia có

nhẹ-nhàng gì? Đầy nich bầy, tám vạn trứng! Nặng bằng cối đá!

Không biết đầu đuôi câu truyện ra sao, mà cứ thấy ong chúa lụi lụi đi, để mãi, tất ta phải đến sốt ruột, kêu lên rằng: «chị chịu khó thật, nhỏ người, sao khéo đẻ thế?»

Cũng lắm khi, trời chẳng chiều lòng, đến hội «tung cầu» mà chị ngày thơ quá, hay vì tân-lang kia có tính a-dua, thấy người ta đi, ta cũng đi — mà chẳng biết đi để làm gì — thì cái duyên đáng lẽ đậm thắm kia, lại thành ra duyên bẽ bàng!



Làm vào cảnh ấy, «chị» sợ mang tiếng «đoảng» với đàn em, nên cũng cố chữa qua quít, tưởng bưng bít dấu quanh được. Chẳng rề, khi nước tới

chân, chị ý-ạch nặn ra..., toàn một lũ trứng đục, về sau nở chỉ có nghề phá sản.

Thà rằng chẳng đẻ ra «gái hần» để nổi rồi thì để lấy một vài mụn cháu «gái một tý» như mình thôi, thì đàn em cũng đã hả dạ rồi. Chỉ việc thí mấy đứa trai ở phòng chung quanh, rồi rờ tường cho rộng, lấy của ngon vật quý, mà nuôi nặng thì cháu cũng thành «hần gái» như «chị» ngay. Khốn nhưng lại để lốc sốc rất một giống đục, thì tài thánh cũng chả cắt đi vá lại như bà cụ được. Vì thế mà đàn em buồn (3), rồi chết. Lũ trai nở ra ăn hết kho ấy, đục khác, rồi cũng chết. Mà truyện ong nào đã hết đâu?

(1). Hay là bộ sinh-dục chúng em nó «lẹp» thì chúng em làm nó «bẹp» cho xong v. v... II. Tuy năng sống được bốn, năm thu, nhưng tinh xuân chị rạo rạt có ngày ấy thôi. III. Cũng có khi đàn em bực mình, để lấy, chẳng khiến chị nữa. Nhưng hồng: đục.

Chàng thứ XIII.

HỘP THƯ

Ó. Tập-Huân. — Không lẽ bắt thiên hạ rùng mình mãi. E có khi họ đâm ra sốt rét.

Ó. N. T. Vy-Dinh-Bảng. — Ông chỉ còn cách ra thư-viện Hanoi xem báo cũ.

Ó. D. K. T. Huế. — Ông yên lòng đợi. Tranh nào thấy đăng lên báo là đăng được, lâu không thấy đăng lên báo là không đăng được. Đó là lẽ tự nhiên rồi song cũng nói cho ông rõ. Còn bức nào hay bức nào dở thì ông để tòa soạn định thì hơn là ông định, nếu không ông đã không gửi.

Ó. T. W. Luong. — Ông cứ gửi như mọi người khác.

Ó. T. M. P. — Cảm ơn ông đã gửi cho. Giá ông gửi luôn cả cho con nai ông mới bán được ở trong truyện thì có lẽ bài của ông viết có vị hơn.

Ó. T. D. N. — Tại làm sao lại thế? Ở tại làm sao thế? Ông hỏi tôi như vậy, tôi lại hỏi ông như vậy đó.

Ó. L. T. L. — Thưa ông, tôi làm việc gì, tôi hiểu việc tôi làm. Nếu không hay thì tờ báo không hay, dù có là bạn thân tôi nữa.

Ó. N-Q-Ngoe. — Đong lối tàu. To nhỏ chưa định được.

Cô Ba-h-Tuyết. — Cô muốn hỏi tôi về thân-thể một người đàn bà thế nào là đẹp hoàn toàn ư? Cô chịu khó đợi ít lâu nữa rồi số báo sau đây tôi sẽ có dịp nói tới vấn-đề ấy. Xin miễn thư trả lời riêng cô. C. T.

Bà P-wong-Dung. — Tôi đã nghĩ tới những mẫu quần áo mặc trong nhà và trong khi làm bếp đã lâu lắm rồi. Nhưng tiếc thay mỗi tuần lễ tôi chỉ được có 2 cột báo, không sao thể chiều ý muốn của bà mà đăng ngay một kỳ được. C. T.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
 Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
 Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

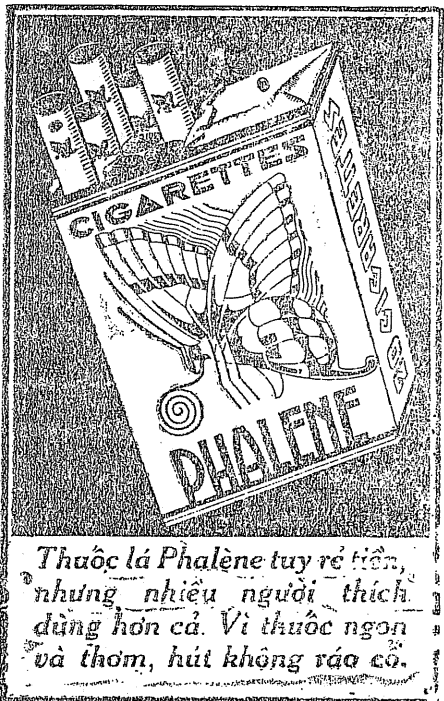
Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiện ai cũng đến vui chơi được. Bắt đầu từ mừng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ. Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

THẦY LÝ TOÉT

Thầy Lý-Toét gặp người mạch thuốc: Ông LẬU mà muốn được khỏi ngay. Phải nên biết lối tìm thầy. 139 HÀNG RƯỢU ở ngay Nam-Thành «Nam định». Thuốc ông Lang thiện nơi danh Có khoa chữa Lậu vừa nhanh vừa tài. Giá thuốc 2 lọ đồng hai «1\$20». Mỗi ve sáu các chẳng sai chữ nào. Làm Đại-lý thì vào mà hỏi. Được hoa-hồng lại khỏi lối thôi. Thưa ông tôi đã biết rồi. Thuốc nhà Thịnh-Đức dưới giới đồn vang.

MINH-THU LẠI CÁO

Mandat để: VŨ DUY-THIỆN, 139 Rue France, Nam-định.

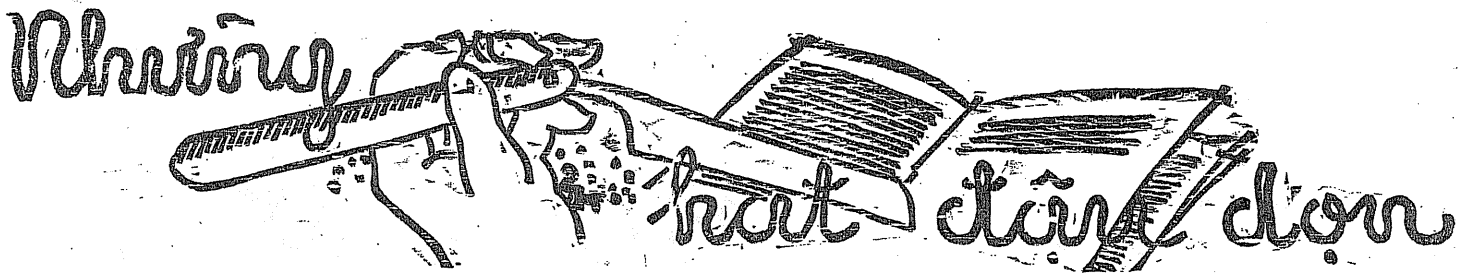


Ai trừ được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bưởi đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cần
cớ gì.

HIỆU XE

Số 2 phố Nguyễn-trung-Hiệp - Hanoi



Ông bán bao nhiêu ?

Đối với ông Thi-Hán (Tiếng dân số 677) thì :

Một ngày kia vật chất đắt quá mà tinh thần phải chịu thua ?

Vật chất của ông Thi-Hán là vật quái gì mà đem bán được ? mà bán lại đắt để cho tinh thần phải chịu thua?

Thì ra thế !

Thì ra vật chất là một con quái vật thực : một con ma.

« Con ma kia càng lên càng mạnh, càng mạnh càng lên,.... »

Vậy thì giá nó xuống thì càng xuống càng yếu, mà càng yếu tất nhiên là càng xuống. Văn có lên có xuống cũng hay (sic).

.... Càng mạnh càng lên, thường khiến cho tinh thần ta phải theo đi nó mà không rời ra, không cất đầu lên nổi.

Tội nghiệp ! còn vật chất kia là ma, mà con ma kia lại có dít, cũng như tinh thần ông Thi - Hán có đầu, để chẳng bao giờ cất lên được !

Cũng trong bài ấy :
Giúp sức với hai ma trên kia mà làm người đời mù mắt, điếc tai, khó bề vượt ra ngoài phạm-vi không khí bao bọc đó.

Bởi vậy, nên câu văn này mới hóa ra quê, lại mù mờ, và điếc nữa. Cái gì giúp sức với hai ma nhĩ ? Mà cái

không khí bao bọc đó, là cái không-khí nồm gì thế ?

Hay chữ

Cũng trong bài ấy :
Hễ tình dục thắng thì lý phải tiêu vong, vật chất thắng thiên thì tinh thần tiêu diệt.

Tiếng dân vẫn có tiếng là hay chữ.. Hán. Nhưng Thi Hán tiên sinh như thử thổ từ, thì thù-nhân hiểu đặc, mà độc giả tất nhiên cũng đến suy diệt tinh thần mất thôi.

... Lông

« Nếu chúng ta không kiên tâm để phần dẫu thì cái hoàn cảnh kia nó sẽ kéo vào cái vực « nhân cách phá sản ».

Cái hoàn cảnh nó sẽ kéo ? Có nhẽ nó sẽ kéo câu văn này vào cái vực « nhân cách phá sản mất ». Thế cũng xong.

« Đại lực đại vô úy » mà ông dịch một cách rất có duyên là « sức lớn không gì sợ », thì chắc ông Thi Hán chả sợ gì ai. Vì nếu ông sợ, thì ông đã chả viết văn như thế.

Lan Khai hay khai lan.

Báo Loa số 7, trong bài « bức ảnh đẹp », ông Lan Khai viết.

Nàng vận toàn đồ trắng. Trong mỗi nếp áo, quần mềm mại như ăn một câu thơ....

Trong nếp quần người đàn bà mà ăn một câu thơ thì cái thi vị ấy hẳn là nồng nặc, sắc súa những mùi... lan khai. ..

Thơ gì ?

Văn số báo ấy, trong bài « tôi kếp kịch », ông Trương-dinh-Thi kể các hạng người có chân trong hội Uân-hoa, Sĩ giới : ông Tòng... vân vân.

Công giới : ông Lê - quang - Mậu (giúp việc cho một thầy kiện) ông Lan, ông Bích, ông Khang, ông Thái (cùng tòng sự tại sở xe lửa Văn-nam), ông Khang, ông Dư (tòng sự tại nhà Đoàn với phủ Toàn-quyền)...

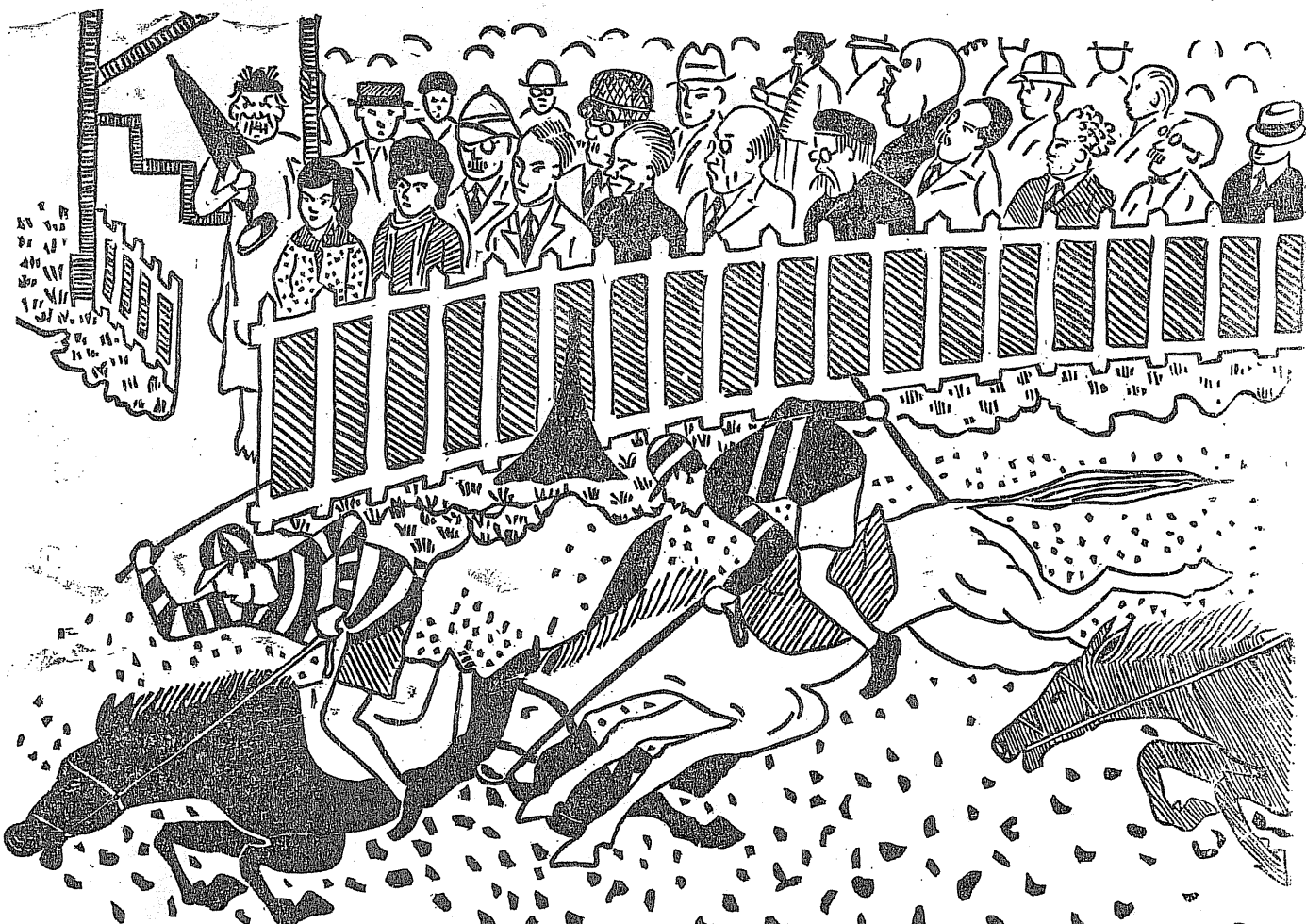
Ông kếp kịch Trương đình Thi to gan thật!

Những quan tham nhà Đoàn, và quan phán phủ Toàn quyền và sở Hỏa-xa, quan ký lục sở thầy kiện, mà ông dám liệt vào công giới (thợ thuyền) không sợ các ngài ấy kiện.

Nhưng ông cho các ngài ấy là thợ gì? Hẳn là « thợ vẽ », vẽ chữ vào giấy trắng, hay là « thợ cạo »... cạo giấy.

Nhát dao Cạo

Hàn lâm dãi... dậu



Ngựa đã về đích rồi, thế mà người thổi loa đi đằng nào, các bạn tìm hộ.

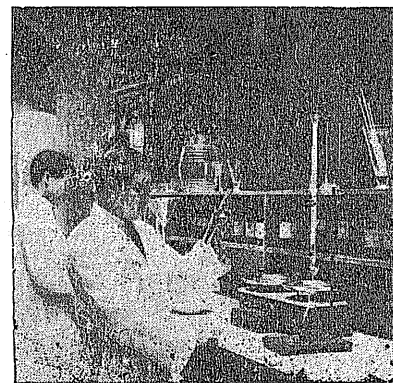
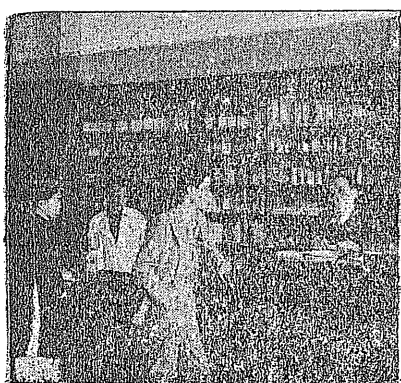
Tranh vẽ của N. V. UYÊN

XIN MỜI LẠI HIỆU THUỐC TAY LỚN

PHARMACIE de HANOI

13, Rue du Chanvre

Cần các đơn thuốc, hay mua các thứ thuốc, thì sẽ được vừa lòng, vì hiệu đó có ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và ông NGUYỄN-HẠC-HẢI đều tốt-nghiệp ở trường Đại-học Bào-chế ở Paris trông nom rất chu đáo.



VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ B. N SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG MARS 1934

Mở ngày thứ sáu 30 Mars 1934 hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon do ông Meyrignac, phó quản-lý hội chủ tọa, ông Carpentier và ông Trần-văn-Độc là hai người có mua phiếu của hội dự-tọa.

Lần mở trước trúng: 5.000\$	24.461	PHIẾU NÀY CHƯA PHÁT HẠNH	
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	1.756	1756-A M. Đỗ-văn-Bốn, Rue Mayer — Saigon trúng lĩnh về 500\$. 1756-B Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 4756-1 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 4756-2 Trần-thị-Mân, 14 Rue de la Poissonnerie, Hanoi, trúng lĩnh về 200\$. 4756-3 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 4766-4 M. Phạm-văn-Lê, Lộc-ninh, Thủ-dầu-một trúng lĩnh về 200\$. 4756 5 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.	
	7.756	M. Thiệu à Sông-cầu, phiếu 500\$ sẽ hoàn lại nguyên vốn.	
	865	M. Oppenheim, Maison Descours Cabaud Tourane, lĩnh phiếu miễn trừ 1000\$.	
	Lần mở thứ ba khởi phai đóng tiền	3.865	3865-1 M. Tô-văn-Luân, Dépôt des Tramways Gôváp, Saigon lĩnh phiếu miễn trừ 200\$. 3869-2 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng. 3865-3 M. Nguyễn-văn-Cha, Usine Electrique, Can-thơ, lĩnh phiếu miễn trừ 200\$. 3865-4 M. Iem-Chiêp, Kgsvai, Pnompenh, lĩnh phiếu miễn trừ 200\$. 3865-5 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
		6.865	6865-A M. Huỳnh-vân-Nghĩa, T. P. — Takeo lĩnh phiếu miễn trừ 500\$. 6865-B Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ bảy 28 Avril 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, Hanoi. Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 \$.

THUỐC PHÁT MINH

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÂN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng nấy.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung, 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chằng, đau trắng trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhợ, khi trong khi đục, khi vàng đường đại bón uất đường tiêu không thông ồm áp chứng bịnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nơi cùng thầy: Tôi bị đau bạch đới hạ, các ông lương y chưa đặng hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ đo theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đới hạ mà trị. Ôi thôi! bịnh Nam chữa Bắc, bịnh tưng hạ chữa tưng thượng, uống thuốc hết tiền mà bịnh không lành.

Ai mắc phải chứng bịnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÂN thì thấy công hiệu lạ lùng, sự hay không thể kể hết đặng.

Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chẳng biết bao nhiêu bịnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bịnh, chớ không cần bơm rửa.

Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat để cho:

Y học sĩ: **VÔ-VĂN-VÂN** — THUDAUMOT

Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP

MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle

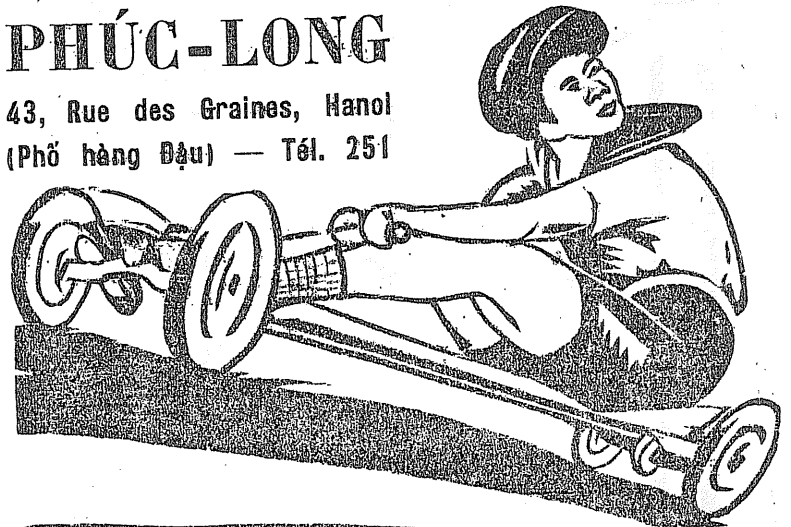
Saigon: 29, Rue Sabourain

Pnom. Penh: 4, Rue Ohier

NÊN MUA AUTO-FORT CỦA HÃNG:

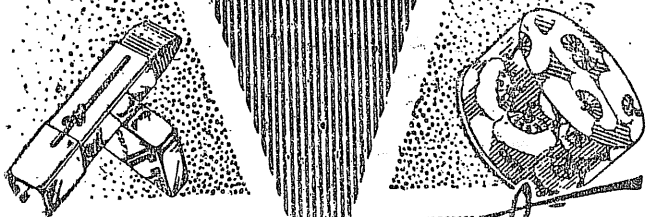
PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



cho con em chơi, vừa không nguy-hiêm, vừa được khỏe mạnh cứng cáp.

KHẮP CÁC NƠI, CÁC BÀ
LỊCH SỰ, CHỈ DÙNG PHÂN
SẠP NƯỚC HOA... HIỆU



SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM



SỨC KHỎE, CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương bịnh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dày.
Chữa được cả chứng đi tào. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



**ĐÂY MÃY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI